

Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam

ĐƯỢC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI
VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Dt, 5.1)

GIÁO SĨ:

Xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân

ĐỂ CÙNG LÀM VINH DANH THIÊN CHÚA

www.conggiaovietnam.net

giaosivietnam@gmail.com

Đặc San Điện Tử **Giáo Sĩ Việt Nam** Số 4, Ngày 18.12.2005

CÁC SỐ BÁO ĐÃ PHÁT HÀNH

MỤC LỤC

Giáo Dân tham dự vào chức vụ Ngôn Sứ của Đức Kitô
Vatican 2

LINH MỤC LÀ NGƯỜI CỦA CHÚA VÌ ĐƯỢC CHÚA TUYỂN CHỌN.
GSVN

TRÊN ĐĨA THÁNH
Xuân Hạnh

Lm. Vũ

VIỆC HUẤN LUYỆN GIÁO SĨ, TU SĨ THỜI NAY
Phương Kỳ

Lm. Jos. Cao

VỊ THÁNH CHUYÊN TRỊ MẮT: THÁNH PHAOLÔ LÊ BẢO TỊNH
Tường

Lm. Dũng Lạc Trần Cao

MỘT HỘI THÁNH HẠNH PHÚC TUYỆT VỜI :
Nhân

Gs. Thiện

Mẹ khóc
Thích, OP.

Lm. Jos. Ngô Văn

TÔNG ĐỒ GIÁO DÂN
Hữu Duy

Lm. Phêrô Nguyễn

Hoa Tâm
Mai Đệ Liên

Từ 'Gióp' đến Linh Hồn
Joseph Vũ

Giáo Dân tham dự vào chức vụ Ngôn Sứ của Đức Kitô

Đức Kitô, vị Ngôn Sứ cao cả, Đấng đã dùng chứng tá đời sống và sức mạnh của lời nói để công bố Nước Chúa Cha, chu toàn chức vụ ngôn sứ, cho đến lúc sự vinh hiển của Người tỏ ra trọn vẹn, không những nhờ hàng giáo phẩm là những người nhân danh và lấy quyền Người mà giảng dạy, nhưng cũng nhờ giáo dân nữa. Người đặt họ làm chứng nhân, đồng thời ban cho họ cảm thức đức tin và ơn biết nói năng (x. Cv 2,17-18); Kh 19,10), là để sức mạnh Tin Mừng sáng ngời trong đời sống thường ngày, trong gia đình cũng như ngoài xã hội. Nếu giáo dân vững lòng tin cậy mà tận dụng thời gian hiện tại (x. Ep 5,16 ; Cl 4,5) và kiên trì trông đợi Vinh quang một ngày kia sẽ đến (x. Rm 8,25), họ sẽ tỏ ra là con cái của lời hứa. Nhưng họ không được giấu kín niềm hy vọng đó trong lòng, trái lại, bằng cách hoán cải không ngừng và chiến đấu chống lại "những bậc thống trị thế giới tối tăm này, với những thần linh quái ác" (Ep 6,12), họ cũng diễn tả niềm hy vọng đó qua những cơ

cầu của cuộc sống trần gian.

Những bí tích của Luật mới, là của ăn nuôi dưỡng đời sống và hoạt động tông đồ của người tín hữu, tiên báo trời mới và đất mới (x.. Kh 21,1) ; cũng vậy, giáo.dân cũng trở nên những sứ giả hữu hiệu rao giảng niềm tin vào điều mình trông đợi (x. Dt 11,1), nếu họ không ngần ngại nối kết đời sống đức tin với việc tuyên xưng đức tin. Việc rao giảng Tin Mừng đó, nghĩa là việc loan báo Đấng Kitô bằng chứng từ của đời sống và bằng lời nói, mang một sắc thái và hiệu quả đặc biệt, vì được thực hiện trong những hoàn cảnh chung của trần thế.

(Trích Hiến chế tln lý về Giáo Hội Ánh sáng muôn dân của Công Đồng Vatican II, số 85)

VỀ MỤC LỤC

LINH MỤC LÀ NGƯỜI CỦA CHÚA VÌ ĐƯỢC CHÚA TUYỂN CHỌN.

LINH MỤC BƯỚC VÀO THẾ KỶ 21

“CHÍNH THẦY ĐÃ CHỌN CÁC CON VÀ SAI CÁC CON ĐI” (Gio 15,16)

1- ƠN GỌI LÀ MỘT SÁNG KIẾN CỦA CHÚA.

Đọc lại Kinh thánh, chúng ta thấy ơn gọi bao giờ cũng là một sáng kiến, một quà tặng nhưng không của Thiên Chúa.

Trong Cựu Ước :

Chính Chúa đã tuyển chọn các tổ phụ như Abraham, Maisen...

Chính Chúa đã tuyển chọn các ngôn sứ như Samuel, Giêrêmia...

Trong Tân Ước :

- Chính Chúa Giêsu đã tuyển chọn các tông đồ :

* Không phải các con đã chọn Thầy, nhưng chính Thầy đã chọn các con và sai các con đi. (Gio 15,16).

* Ngài gọi những người Ngài muốn và họ đến với Ngài. (Mc 3,13).

* Hãy theo Ta và Ta sẽ làm cho các con trở thành những ngư phủ chài lưới người. (Mt 4,19-20).

* Trường hợp của André và Phêrô, của Giacôbê và Gioan, cũng như của Matthêu...là những bằng chứng cụ thể cho việc kêu gọi và tuyển chọn của Chúa Giêsu.

- Chính Chúa Giêsu đã trực tiếp huấn luyện các ông :

* Ngài để cho các ông được sống thân mật với Ngài.

* Ngài để cho các ông được lắng nghe những lời Ngài dạy và chứng kiến những việc Ngài làm.

* Ngài cất nghĩa cho các ông được hiểu những lời Ngài đã rao giảng.

* Ngài trao ban quyền hành và sai các ông lên đường truyền giáo.

- Chính Chúa Giêsu đã trao ban quyền hành cho các ông :

* Ai đón nhận các con là đón nhận Ta...(Mt 10,40)

* Ai nghe các con là nghe Ta...(Lc 10,16)

* Các con hãy làm việc này mà nhớ đến Ta. (Lc 22,19)

* Các con tha tội cho ai, thì người ấy được tha...(Gio 20,23)

- Chính Chúa Giêsu đã sai các ông đi :

* Như Cha đã sai Ta, cũng vậy Ta sai các con. (Gio 20,21)

* Các con hãy đi khắp thế gian, loan báo Tin mừng cho mọi loài thụ tạo. (Mc 16,15)

Trong Giáo Hội :

Các tông đồ cũng đã kêu mời và tuyển chọn các Giám mục, Linh mục và Phó tế để cộng tác với mình, hầu nối dài sự hiện diện của Đức Kitô và chu toà sứ mệnh đã lãnh nhận trong lòng Giáo hội “

- Với cử chỉ đặt tay (Cv 6,6 1Tm 4,14...), chuyển ban Thần khí, các Tông đồ trang bị cho những con người được mời gọi ấy để tiếp nối cùng một tác vụ hòa giải, giảng dạy và chăn dắt đàn chiên Thiên Chúa. (Pastores dabo vobis, số 15)

2- ĐƯỢC TUYỂN CHỌN, LINH MỤC PHẢI LÀ NGƯỜI CỦA CHÚA.

Được Chúa kêu mời và tuyển chọn, nên Linh mục phải là người của Chúa, phải trọn vẹn thuộc về Ngài và phải làm việc cho Ngài. Nói cách khác, Chúa phải nổi ưu tư số một trong cuộc đời của Linh mục. Để rồi từ đó, Linh mục làm cho người ta suy nghĩ về Chúa và tìm gặp được Ngài.

Để thực hiện lý tưởng trên, Linh mục phải làm gì ?

Như Đức Kitô, Linh mục phải biết sống tinh thần cầu nguyện trong thinh lặng và suy niệm.

- Chúng ta hôm nay :

* Hình như là đạo Công giáo của chúng ta đã nói quá nhiều : chỉ cần lướt qua một trang Web, chẳng hạn như Vietcatholic, chúng ta ghi nhận được biết bao nhiêu bài giảng, bài giáo lý, bài phát biểu của mọi tầng lớp Dân Chúa. Chỉ một tuần lễ không làm việc với nó, khi mở ra là đã phải đọc đến mờ cả mắt...

* Hình như là cách riêng các Linh mục chúng ta cũng đã nói quá nhiều. Chỉ trong một thánh lễ mà thôi thì đã thấy : nào gọi ý, nào bài giảng, nào lời cầu nguyện, nào lời cảm ơn....

* Nhiều lúc bản thân chúng ta cũng cảm thấy, sau những lúc nói dài, nói dè, nói dai...trở về với lòng mình, bỗng cảm thấy tâm hồn trống vắng, lời nói của mình thiếu xác tín. Sự trống rỗng nội tâm chắc chắn sẽ dẫn đến sự trống rỗng trong lời nói, giống như thùng rỗng kêu to, hay như náo bạt âm vang mà chẳng hiểu có đem lại ơn ích gì ? Cụ thể là đời sống của người công giáo, xét theo góc cạnh công bằng và bác ái, chưa chắc đã hơn những anh em Phật giáo, Hồi giáo...hay vô thần.

* Rồi cuối cùng, vì thiếu căn bản và nền tảng, chính con người chúng ta cũng bị “cuốn theo chiều gió”, mất hút trong “giòng chảy” của cuộc đời.

- Còn Đức Kitô ngày xưa :

* Cuộc đời của Ngài là một dung hòa tuyệt vời và lý tưởng giữa cầu nguyện và hoạt động.

* Mặc dù bận rộn với việc rao giảng Tin mừng, chữa lành các bệnh nhân, gặp gỡ đám đông....bao giờ Ngài cũng dành lấy cho mình những giây phút thinh lặng, vào nơi hoang vắng để thực sự sống tinh thần cầu nguyện, kết hiệp mật thiết với Chúa Cha.

* Vì thế, chúng ta cũng phải cầu nguyện, kết hiệp với Chúa trong thinh lặng qua Lời Chúa cũng như qua Bí tích Thánh thể.

Như Đức Kitô, Linh mục phải biết chu toàn thánh ý Chúa ở mọi nơi và trong mọi lúc.

- Chúng ta hôm nay :

* Nhiều lúc chúng ta chỉ làm việc theo sở thích, nhằm thỏa mãn những ước muốn và những toan tính hay những tham vọng riêng tư, thành thử mới dẫn đến những bế tắc trong việc truyền chuyển...

* Chúng ta lấy ý mình, chứ không phải ý Chúa làm tiêu chuẩn hướng dẫn cho hành động. Chúng ta chọn công việc, chọn chức vụ chứ không phải là chọn Chúa. Chúng ta gắn bó với cá nhân này, địa điểm nọ chứ không phải là gắn bó với Chúa.

- Còn Đức Kitô ngày xưa :

* Thánh ý Chúa Cha là tiêu chuẩn duy nhất hướng dẫn Ngài trong cuộc sống , như lời Ngài đã nói : của ăn của Ta là làm theo ý Đấng đã sai Ta.

* Ngài đã vâng phục thánh ý Chúa Cha ở mọi nơi và trong mọi lúc, ngay cả trong những hoàn cảnh bi đát và đen tối nhất, chẳng hạn như trong vườn Cây Dầu, Ngài đã cầu nguyện : Xin đừng theo ý Con, một theo ý Cha mà thôi. Và thánh Phaolô đã diễn tả : Đức Kitô đã vâng phục cho đến chết và chết trên thập giá.

* Ngài cũng muốn các Kitô hữu, cách riêng các Linh mục, noi gương Ngài, để lời kinh Ngài dạy sẽ trở thành sự thật : Ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên trời.

KẾT LUẬN

Như các môn đệ ngày xưa, Chúa cũng đã mời gọi cũng như sai các Linh mục ra khơi và thả lưới.

Thế nhưng, các Linh mục hôm nay có sẵn sàng và mau mắn đáp trả lời mời gọi của Ngài hay không ?

Câu trả lời là của mỗi cá nhân Linh mục đối với Chúa.

GSVN

VỀ MỤC LỤC

TRÊN ĐĨA THÁNH

"Trên đĩa thánh con dâng Ngài tấm bánh.

Là giọt mồ hôi, là sức lao công.

Cuộc đời gian khó kết nên lễ dâng.

Trong chén thánh con dâng Ngài chút rượu.

Chính Chúa nhân hiền điểm tô đời con,

Thánh hóa lao công, xóa bao tội tình.

Xin Ngài nhận của lễ con dâng.

Lễ vật do sức lao công con người gian nan kiếp sống.

Xin Ngài nhận của lễ con dâng,

Rộng tình ân phúc thương ban,

Tô đời tươi thắm ơn lành..." (Mi Trầm, Trên đĩa thánh).

Đó là lời của một bài ca thường được hát trong khi dâng lễ vật, bởi nó diễn tả sự lao nhọc trong cuộc sống con người. Khi hát trong thánh lễ, ta muốn dâng lên Chúa những lao nhọc ấy, xin Chúa thánh hóa ta, thánh hóa mọi hành động trong cuộc sống của mình.

Vì thế, tôi biết đó là lời ca mang nhịp thở của cả một kiếp làm người. Nhưng từ biết đến ý thức là cả một con đường dài...

Chính vì vậy mà bao nhiêu thánh lễ, bạn và tôi đã hát lời ca ấy cũng như rất nhiều những lời ca tương tự mang hơi thở cuộc đời, nhưng đã có mấy lần bạn và tôi nhận ra đó là lời cầu nguyện chất chứa nhịp thở oằn nặng của kiếp con người?

Cho đến một ngày...

...Vâng, hôm ấy, mẹ của một người bạn thân của tôi qua đời. Rất tình cờ trong thánh lễ cầu nguyện cho linh hồn bà, cộng đoàn, nơi tôi cùng đồng tế thánh lễ, lại hát khúc ca "Dâng Ngai tám bánh...".

Hôm ấy nhờ tay các linh mục, cùng với chính đôi tay của mình, tôi đã nâng cao đĩa thánh, dâng Chúa tám bánh là cả một kiếp sống vừa khuất, dâng thân xác bất động, dâng nỗi đau của những người thân còn sống, và dâng những giọt nước mắt của người bạn của tôi....

Những năm tháng làm linh mục, chẳng những không ít lần, mà còn rất nhiều lần, tôi tự nhắc nhở mình phải ý thức và tập trung tư tưởng hết sức, để dâng thánh lễ sốt sắng. Nhưng hình như, không phải lần nào cũng như ý. Chỉ hôm ấy, dù chỉ đồng tế, tôi đã dâng thánh lễ sốt sắng lạ thường, đến nỗi tôi ngỡ ngàng với chính tôi. Một cái gì quá gần gũi, quá quen thuộc, bởi đó là những hành động, mình đã thực hiện mỗi ngày, nhưng lại quá trẻ tràng cho một lần nhận ra cách xác đáng và hoàn hảo. Đúng hơn, đã biết, đã nhận ra nhiều, nhưng chưa bao giờ có ý thức đủ trong tôi.

Từ hôm ấy, trong khi dâng đĩa thánh và dâng chén rượu kia, dù đã là linh mục, tôi lại phải bắt đầu học dâng chính cuộc đời mình, dâng những người anh em cùng lý tưởng quanh mình, dâng gia đình mình, dâng cuồng phong đang xảy ra trên ba miền đất nước và trên khắp hành tinh, dâng những người đã chết trong những cuộc tàn sát đẫm máu bởi những kẻ vô lương tâm, dâng các chuyển viếng thăm của Đức Thánh Cha và của Đức Giám Mục giáo phận tôi, dâng những người lính xa nhà, dâng mọi người, mọi sự, mọi điều diễn ra xung quanh tôi...

Tôi còn phải học, học trong từng thánh lễ, trót đời mình, để cùng với sự ý thức ngày một hơn, mỗi thánh lễ tôi dâng, trở nên hoàn hảo hơn, trở nên máng chuyển tông ơn Chúa hữu hiệu hơn.

Bây giờ đã là linh mục, cử hành đã có đến hàng ngàn thánh lễ, mới bắt đầu học hiến dâng cho Thiên Chúa, nói ra điều đó thật xấu hổ.

Nhưng sự thật là như thế, dù có xấu hổ, vẫn cứ phải thú nhận sự thật ê chề ấy, để chính bản thân người linh mục biết tự sám hối về biết bao nhiêu thiếu sót, lỗi lầm của bản thân, nhất là những lỗi phạm đối với nghĩa vụ tôn thờ Thiên Chúa của mình.

Vẫn cứ phải nói ra sự thật chưa hay ấy, để từ nay, biết cố gắng hơn trong từng việc làm, lời nói và hành động, để mỗi một ngày, một bớt bất xứng hơn đối với trách vụ Thiên Chúa và Giáo Hội tin tưởng ủy thác: Đại diện cả loài người dâng lên Thiên Chúa sự tôn thờ chính đáng.

Từ hôm ấy tôi yêu thánh lễ vô cùng. Một ngày không dâng thánh lễ, tôi cảm nhận mình thiếu sót một điều gì lớn lắm. Dầu có trẻ tràng cho một bài học vừa cần thiết, vừa quá sức quen thuộc, cụ thể, nhưng tôi đã kịp nhận ra nhịp thở oằn nặng của cả nhân loại trong từng lời ca, lời cầu nguyện của mỗi thánh lễ.

Ngày qua ngày, Chúa đã và vẫn ghi khắc tên tôi trong lòng bàn tay và con tim của Chúa, để tôi được làm linh mục dưới sự bảo vệ và tình yêu mà Chúa dành cho tôi.

Xin cho tôi luôn biết trung thành giữ vững chính mình trong tình yêu của Chúa.

Bởi có trung thành và trung thành suốt đời, thì chính đôi tay này sẽ còn tiếp tục nâng cao đĩa thánh, sẽ còn tiếp tục tế lễ chúc tụng, thờ lạy Chúa và trao ban ơn cứu độ của Người để thánh hóa nhân loại.

Xin cho tôi trung thành mãi trong đời ơn gọi của mình, giống như Chúa là Đấng trung thành, để tôi hoàn thành sứ vụ Chúa trao bằng sự tận tụy phụng sự Chúa và phục vụ con người giữa lòng Giáo Hội, trọn một đời làm linh mục của tôi.

Tôi nhận ra rằng, yêu thánh lễ là một hồng phúc, vì đời tôi đã và sẽ còn gắn liền với thánh lễ.

Yêu thánh lễ là một niềm vui, vì tôi biết, ngày nào mình còn có thể dâng thánh lễ mà không có bất kỳ một chút tỳ ố làm hổ thẹn lương tâm, dầu tỳ ố ấy chỉ mỗi một mình tôi và Chúa biết, ngày ấy mình vẫn còn là linh mục như lòng Chúa mong ước và như sự kỳ vọng của Giáo Hội.

Yêu thánh lễ là một loại lương thực quý giá trên mọi thứ quý giá. Vì khi vẫn còn có thể dâng thánh lễ sốt sắng, thánh lễ vẫn tiếp tục là nguồn sống thánh thiêng cho chính đời linh mục của cá nhân tôi trước, và sau đó là sự sống tâm linh của nhiều anh chị em quanh tôi.

Hôm nay và mãi về sau, trên đôi tay này, tôi sẽ tiếp tục dâng niềm vui của người hạnh phúc, dâng những ưu tư về cuộc nhân sinh đang giăng mắc đầy những cảnh đời nghiệt ngã.

Tôi sẽ đem những mảnh đời rất thực làm hiến vật sống động kết hợp cùng hiến tế của Vua Kitô mà dâng lên Cha trong từng thánh lễ...

Tôi xin dâng lên Chúa bất cứ ai đã qua đời, hay đang đối diện với giờ lâm tử.

Tôi dâng lên Chúa những anh chị em đang đau khổ tinh thần và thể xác, những người nghèo đói, những người bệnh tật lâu năm, những người bị bỏ rơi, những người có kiến thức và những ai ít học...

Tôi sẽ còn dâng lên Chúa mỗi một ngày bừng sáng sau giấc ngủ dài của đêm mà vẫn bình an thờ và sống.

Tôi cũng sẽ dâng lên Chúa trót một ngày làm việc của tôi với biết bao nhiêu tương quan, biết bao nhiêu suy nghĩ, biết bao nhiêu lời giảng dạy của chính mình, biết bao nhiêu gương lành tôi học được như một bài giảng hay mà tôi đón nhận từ anh chị em...

Tôi dâng lên Chúa lời cảm tạ chân thành sau khi viết xong một bài viết để gửi tặng anh chị em tình yêu của Chúa mà mình đã có thể cảm nhận và dần trải nơi bài viết ấy.

Tôi cũng không quên cảm tạ Chúa vì, dù không nhiều, nhưng cũng không ít lần, có những anh chị em gửi thư cảm ơn tôi bởi một vài từ tưởng nào đó trong các bài viết của tôi, họ được đánh động. Họ là những anh chị khắp nơi mà tôi chẳng hề biết mặt biết tên. Dù được cảm ơn, tôi vẫn phải tự nhủ rằng, mình chẳng xứng để mà nhận lời cảm ơn. Tất cả chỉ nhờ ơn Chúa mà thôi. Thế rồi tôi lại để cho lòng mình trĩu nặng hai tiếng cảm ơn, dành cho những người cảm ơn tôi, bởi nhờ họ, tôi được tiếp sức và an ủi để tiếp tục làm điều mà Chúa đã muốn tôi làm...

Và tôi sẽ làm như thế: Dâng lên Thiên Chúa vô vàn lời cầu nguyện trong từng thánh lễ đến nhịp thở sau cùng của mạng sống tôi...

Lạy Chúa, trên đĩa thánh con dâng Ngài tám bánh, trong chén thánh con dâng Ngài chút rượu; là giọt mồ hôi là sức lao công. Cuộc đời gian khó kết nên lễ dâng. Xin Ngài chấp nhận của lễ con hiến dâng đại diện cho cả trần gian. Đó là Lễ vật do sức lao công của biết bao nhiêu con người gian nan kiếp sống đã kết dệt nên, dù họ còn sống hay đã qua đời...

Lạy Chúa con xin dâng mãi mãi, dâng đến trọn cả cuộc đời mà chính Chúa đã thương ban cho con...

VỀ MỤC LỤC

VIỆC HUẤN LUYỆN GIÁO SĨ, TU SĨ THỜI NAY

VỀ ĐỨC KHIẾT TỊNH, TRONG NẾP SỐNG ĐỘC THÂN

Trong tuần Thăm viếng Mục Vụ vừa qua, Đức Hồng Y Tổng Trưởng Thánh Bộ Truyền Bá Tin Mừng cho các Dân tộc, khi tiếp xúc với các chủng sinh thuộc các Chủng Viện Hà Nội, Huế, và Saigon, Ngài đã quan tâm đến việc đào luyện các Giáo Sĩ tương lai của Giáo Hội, về phương diện **Nhân Bản, Trí Thức, Tâm Linh và Mục Vụ**, sao cho thích hợp với thời đại ngày nay. Trong bài này, chỉ xin giới hạn bàn về đường hướng **TU ĐỨC**, hay nếp sống **TÂM LINH**, đặc biệt nhấn mạnh vào đời sống Thiêng Liêng, (spiritual Life) tức là Kết Hiệp với Chúa Cứu Thế, bằng ba Nhân Đức nền tảng là: Khiết Tịnh, Thanh Bần và Phục Thiện (Vâng lời vì Thiện Ích chung của Địa phận hay Dòng tu)

Bộ Ba Nhân Đức này, luôn phải dính liền nhau, và hỗ trợ cho nhau, nhưng vì tính cách khẩn thiết của cuộc khủng hoảng TÍNH DỤC toàn cầu hiện nay, nên trước tiên, xin đề cập đến Đức KHIẾT TỊNH, làm thành trì chống lại trào lưu buông thả, phóng đảng và dâm ô của cái gọi là: “*Cách mạng Tính dục*” (sex revolution), đã ảnh hưởng tai hại đến nếp sống tu trì, và gây ra cuộc khủng hoảng về Ơn Thiên Triệu trong Giáo Hội Công Giáo, đặc biệt tại Hoa kỳ.

Xin chia ra mấy đoạn như: I/ Cơn khủng hoảng Tính dục hiện nay trong giới giáo sĩ, đặc biệt tại Hoa kỳ; I I/ Nguồn gốc Kinh Thánh về Giới Tính của con người và Điều Kiện của Phúc Âm đối với các môn đệ như: Tự nguyện, Hy sinh, Từ bỏ. (Xin Lưu ý: Kỳ tới, sẽ tiếp tục bàn thêm về: “Suy luận Triết lý, Văn hóa về nguồn gốc Tính Dục của con người, và Mấy kinh nghiệm về Nếp Sống tu trì, độc thân, Khiết Tịnh.

II. CƠN KHỦNG HOẢNG TÍNH DỤC TRONG GIỚI GIÁO SĨ, TU SĨ

Qua các cơ quan Truyền thông, Báo chí, Truyền hình, Truyền thanh v.v, trên thế giới trong những thập niên gần đây, người ta đã chứng kiến cuộc “khủng hoảng về Luân lý”, hay cuộc “nổi loạn” về Tính dục (Sex Revolution), đặc biệt từ năm 1960, tại Hoa Kỳ. Không cần mô tả hay nhắc lại những biến cố, hay sự kiện cụ thể mà mọi người đã biết, chỉ xin nêu ra cách tổng quát một số vấn đề đã gây náo động trong Giáo Hội, đặc biệt tại Hoa Kỳ như:

1. Tại Tòa án Tiểu bang, những vụ kiện “**lạm dụng tính dục đối với trẻ vị thành niên**” (sex abuse of the children), khiến nhiều Giáo phận phải khai “phá sản”, tiền nộp phạt, bồi thường cho các nạn nhân có thể lên tới bạc tỷ.

2. Vấn đề “**đồng tính luyến ái**” (Homosexuality): có được phép nhận các chủng sinh có khuynh hướng về “đồng tính” vào học trong Chủng viện không? Các ứng viên là “đồng tính”, có được chịu chức Linh Mục không? Theo thông cáo của Tòa Thánh mới công bố, thì đã dứt khoát từ chối các người “đồng tính” gia nhập Chủng Viện. Người có khuynh hướng “đồng tính”, cần được chữa trị, và thử thách trong ba năm trước khi được chấp thuận chịu chức Linh Mục.

3. Ơn Thiên Triệu sa sút một cách thảm thương trong các nước Âu-Mỹ, các Chủng Viện thiếu chủng sinh, nên phải đóng cửa. Nhiều Thánh Đường không có đủ Linh Mục quản trị, nên phải đóng cửa hoặc sát nhập vào các Giáo xứ khác. Trái lại, tại Việt Nam, (và một số nước tại Phi Châu), số chủng sinh quá đông không đủ phòng ốc để trú ngụ; vì mỗi hai năm mới được chiêu sinh, nên các chủng sinh cần chờ đợi, trong một thời gian lâu dài mới được chấp thuận cho gia nhập Chủng viện.

4. Do sự thiếu hụt về ứng viên muốn làm Linh Mục, nên một số người đề nghị cho Linh Mục

được phép lập gia đình. Về điểm này, gần đây trong phiên họp của Thượng Hội Đồng các Giám Mục Hoàn Cầu đã long trọng đề cao và duy trì truyền thống tốt đẹp về nếp Sống Độc thân của Linh Mục, trong Giáo Hội Công Giáo La Mã.

5. Qua những nhận xét ở trên, ta có thể rút tĩa một vài thẩm định như sau:

- Ngày nay, đã có thể phá vỡ một số “Hủy Kị(taboos)thường in sâu trong tâm trí một số tín hữu, chẳng hạn như, vì sợ gây gương mù gương xấu cho những người yếu đức tin, nên các bề trên thường “che dấu” các tội phạm về lạm dụng tính dục của các Linh mục. Nhưng ngày nay, việc bao che là một tội vi phạm pháp luật của quốc gia, và bị phạt rất nặng. Vả lại, tâm trí và đức tin của đa số tín hữu đã trưởng thành, cho dầu một số giáo sĩ phạm luật độc thân, nhưng không vì thế mà mất lòng tin vào Giáo Hội. Ngoài ra, theo thống kê từ 1960 đến nay, tỉ lệ phạm pháp của các giáo sĩ là 5%, so sánh với phần lớn các giáo sĩ là những vị chân tu, hy sinh đời sống để phục vụ tha nhân. Hơn nữa, người ta cũng hiểu rõ hơn về nếp sống của Linh Mục. Dầu được huấn luyện lâu năm để thi hành chức vụ thánh, nhưng cá nhân Linh Mục không phải là đã hoàn toàn thánh thiện, vẫn còn có thể sa ngã, “càng trèo cao, ngã càng đau”. Bởi vậy, ngoài Ơn Chúa giúp, việc huấn luyện về tu đức và sự cầu nguyện, nâng đỡ các Linh Mục được kiên trì trong Ơn Thiện Triệu, và trong nếp sống Khiết tịnh là cần thiết.

II. NGUỒN GỐC KINH THÁNH và ĐIỀU KIỆN CỦA PHÚC ÂM

Muốn hiểu yếu tính của TÍNH DỤC của Nhân Loại, cần phải truy tầm về lý do hiện hữu của Con Người, tức là: Định nghĩa bản tính Con Người là gì? Tại sao Con Người(kể cả súc vật, và thảo mộc) sinh ra có “Nam- Nữ, Đực- Cái, Trống-Mái? Và không có loài thứ ba nào khác nữa?(Ái nam ái nữ là trường hợp ngoại lệ). Tại sao sự sinh sản, truyền nòi giống lại theo sự phối hợp của Nam-Nữ?

Công việc tạo dựng nên Người Nam, Người Nữ, và phối hiệp họ nên Một Thân Mình, nên Vợ-Chồng, có phải là một kế hoạch, một sáng tạo, và là một công trình tuyệt tác của Thượng Đế không?

A. Sau đây, xin trích dẫn **bản văn trong Sách Sáng Thế** (Gen 2,18-24), thường được đọc và diễn giảng trong các Thánh Lễ Hôn Phối:

Thiên Chúa phán:” Đàn ông ở một mình không tốt. Ta hãy tạo dựng cho nó một nội trợ giống như nó.”.....Thiên Chúa làm cho chiếc xương sườn đã lấy từ Adong trở thành Người đàn bà, rồi dẫn đến Adong. Adong liền nói:”Bây giờ đây xương bởi xương tôi, và thịt bởi thịt tôi.”...Vì thế , Người đàn ông sẽ lìa bỏ cha mẹ và kết hợp với vợ mình, và cả Hai nên Một Thân Mình.

Qua bản văn trên, ta có thể rút ra những chân lý liên quan đến Tính Dục của Nhân loại như:

1. Tính Dục, tức việc tạo dựng nên Người Nam- Người Nữ, với các đặc điểm riêng biệt về thân thể, cũng như về tài năng, tâm lý, rõ rệt với chủ ý là để cho hai người kết hiệp và bổ túc lẫn cho nhau, thành nên Một Con Người Toàn Vẹn, Hoàn Hảo hơn.

2. Việc Hôn nhân, Gia đình, con cháu..cũng do Ý Định An Bài của Tạo Hóa, theo yêu cầu đòi hỏi của bản năng tự nhiên. Các tôn giáo hay xã hội đặt ra luật lệ, phong tục, tập quán, nghi lễ với mục đích là để xã hội, làng ước, họ hàng công nhận việc phối hiệp Vợ-Chồng, theo nhu cầu tự nhiên của bản năng Tính dục của con người.

3. Nếu bản tính con người là **luôn xu hướng về Tính dục, về Phái tính** (a sexual being), thì mỗi cá nhân Nam hay Nữ, sắp sửa kết hôn, (hay muốn chọn nếp sống độc thân trong bậc tu trì), mọi người đều cần học hỏi để hiểu biết về những đặc điểm của mỗi phái tính, và những bổn phận hay cam kết trong đời sống Vợ-Chồng trong Hôn nhân, như thế nào? Đối với những người muốn tập luyện để sống nếp sống độc thân cũng cần hiểu biết những bổn phận, những cam kết, kể cả những vui thú lành mạnh trong một gia đình đầm ấm, yêu thương, thì mới có thể sống vững bền, an tâm trong nếp sống khiết tịnh, độc thân được! Vì không hiểu biết và tôn trọng các giá trị và bổn phận trong đời sống Lừa Đối, một tu sĩ độc thân cô đơn buồn nản, đã không thể cảm nghiệm được tình yêu vị tha của cha mẹ đối với con cái, nên mới lợi dụng trẻ nhỏ để thỏa mãn dục tính, một cách bỉ ổi. Vì không hiểu biết giá trị của lời thề nguyện trong Hôn Ước, nên một tu sĩ cô đơn, hối tiếc, mới dám phạm tội dụ dỗ, ngoại tình và phá hoại gia đình người ta. Vì không hiểu biết và không quý trọng

vẻ đẹp kiều diễm, và sự trinh tiết của người con gái, nên một tu sĩ độc thân, bị dồn ép lâu ngày về ham mê dục tính, mới cam tâm phá hoại một đời người.

B. Trong SÁCH PHÚC ÂM, Chúa Cứu Thế cũng đã đề cập đến Tính Dục liên quan mật thiết đến Bí Tích Hôn Phối, và vấn đề tận hiến toàn vẹn đời sống của một con người, để trở nên Môn đệ, phục vụ Chúa và Nhân loại. Xin trích dẫn nguyên bản những đoạn văn liên quan đến vấn đề Tính Dục, hoặc lập gia đình, hay nếp sống độc thân, tận hiến cho Nước Trời.

a/ Trong Sách Phúc Âm, theo Thánh Matthêu (19, 1-10), Chúa Cứu Thế đã diễn giảng về vấn đề Hôn Ước: cấm ly dị, và Tự nguyện sống khiết tịnh, độc thân, tận hiến :

“.....Vì thế, người chồng sẽ lìa cha mẹ và gắn bó với vợ mình, và cả Hai sẽ thành Một xương Một thịt. Như vậy, họ không còn là Hai, nhưng chỉ là Một xương Một thịt. Vậy sự gì Thiên Chúa đã phối hiệp, loài người không được phân ly”. Họ thưa với Chúa:” Thế sao Ông Maisen lại truyền cấp giấy ly dị mà bỏ vợ? Chúa phán:”Vì các ông lòng chai dạ đá, nên ông Maisen đã cho phép các ông bỏ vợ, chứ thuở ban đầu, không có thế đâu.....

Thánh Matthêu (19, 10-12): Các môn đệ thưa Người rằng:”Nếu làm chồng mà phải cư xử như thế đối với vợ, thà đừng lấy vợ còn hơn. Nhưng Chúa phán cùng các ông rằng:”Không phải ai cũng hiểu được câu nói ấy, nhưng chỉ những ai được Thiên Chúa cho hiểu mới hiểu. Quả vậy, có những người là ‘Hoạn nhân’ từ lòng mẹ sinh ra đã như thế; có người là hoạn nhân vì bị người ta hoạn; và có những người là ‘hoạn nhân’ do họ tự ý sống như thế vì Nước Trời....”

b/ Thánh PHAOLÔ, trong Thư (1 Corintô, 32-39) cũng giải thích và hướng dẫn các tín hữu về đời sống Hôn phối, Vợ-Chồng, hay nếp sống Độc thân, Tận hiến:

“.....Đàn ông không có vợ thì chuyên lo việc Chúa: họ tìm cách làm đẹp lòng Chúa. Còn người có vợ thì lo lắng việc đời: họ tìm cách làm đẹp lòng vợ, thế là họ bị chia đôi. Cũng vậy, đàn bà không có chồng và người trinh nữ thì chuyên lo việc Chúa, để thuộc trọn về Chúa cả Hồn lẫn Xác. Còn người có chồng thì lo lắng việc đời: họ tìm cách làm đẹp lòng chồng. Tôi nói thế là để tìm ích lợi cho anh chị em, tôi không có ý gài bẫy anh chị em đâu, nhưng chỉ muốn đề nghị với anh chị em một điều tốt, để anh chị em được gắn bó cùng Chúa mà không bị giằng co.....Như thế, ai cưới người trinh nữ của mình, thì làm một việc tốt, nhưng ai không cưới, thì làm một việc tốt hơn. Người vợ bị ràng buộc bao lâu chồng còn sống. Nếu chồng chết rồi, thì vợ được tự do, muốn lấy ai thì lấy, miễn là trong Chúa. Nhưng theo ý kiến tôi, người ấy có phúc hơn, nếu cứ ở vậy. Tôi thiết nghĩ: tôi cũng được Thánh Thần của Chúa soi sáng.”

Qua những đoạn trích trong Phúc Âm và Thư của Thánh Tông đồ Phao Lô đã giải nghĩa để đem áp dụng vào đời sống luân lý của các tín hữu, ta có thể rút ra được những Huấn Dụ gọi là” Lời Khuyên Phúc Âm” như sau:

1. Chính Chúa Cứu Thế đã khẳng định một lần nữa về nguồn gốc của Tính Dục, Phái Tính, Nam-Nữ, và việc hiện thực trong Hôn Ước: *đó là sáng kiến và kế hoạch của Đấng Tạo Hóa, để cho dân số được phát triển, gia đình thêm bền vững, và vợ-chồng, con cái yêu thương nhau.* Ngày nay, cuộc khủng hoảng Tính Dục chỉ chiếm 5% tổng số các giáo sĩ , tu sĩ, kể từ năm 1960-2005, tức chừng 5000 vụ bị tố giác . Nhưng cuộc cách mạng Tính dục , riêng tại Hoa Kỳ đã là nguyên do của 50% những vụ ly dị, hàng triệu vụ phá thai, và thiếu niên chữa hoang, đồng tính luyến ái “kết hôn hợp pháp”(?). Nhiều vụ bắt cóc trẻ em, xâm phạm tiết trinh rồi giết đi....., bệnh HIV/AIDS lan tràn . Do đó, Tính dục rất thiết yếu cho đời sống của con người, nên cần noi theo Lời Khuyên khôn ngoan của Chúa Cứu Thế để tránh hậu họa.

2. Về vấn đề nếp sống độc thân, theo Chúa Cứu Thế và Thánh Tông Đồ giải thích, đó là nếp sống đặc biệt do sự **TỰ NGUYỆN chấp nhận**. Khách quan mà nói, sống trong bậc Vợ-chồng hay nếp sống tu sĩ độc thân, vẫn có thể nên thánh, nên trọn lành được. Nhưng nếp sống Khiết Tịnh, độc thân được dễ dàng Phụng sự Chúa và phục vụ tha nhân hơn, vì đã Tự nguyện chấp thuận nếp sống khắc khổ, và Hy Sinh nhiều quyền lợi đáng được hưởng, để được sống Tự Do, không bị ràng buộc bởi cảnh”thê nhi” để mở rộng đức Bác ái, Yêu Thương đến cho mọi người và nhất là để vác Thánh Giá theo chân Thầy Chí Thánh.

ĐỂ TẠM KẾT, theo Sách Kinh Thánh mạc khải về Nguồn gốc và Yếu tính của Tính dục của nhân loại, ta hiểu được định nghĩa về con người là một **”hữu thể có phái tính”**(sexual being), và

luôn luôn suy nghĩ hay hành động trong đời sống như một con người “có phái tính”, cho đến chết. Có hai cách hiện thực Tính Dục: một là, lập gia đình, phối hợp với người khác phái tính, trong HÔN PHỐI; hai là, tự nguyện chấp nhận **cách thể sống nếp sống độc thân**, không thể triệt tiêu Tính dục, Phái Tính được, chỉ có thể “Tiết dục”. Nhưng nhờ ý chí và khả năng hùng mạnh của con người và nhờ Ông Chúa giúp, con người có thể “thăng hoa” (sublimation) đời sống Tính dục lên một “Nếp Sống Khiết Tịnh, Độc Thân”, bằng cách thể sống khắc khổ, hy sinh đời sống vị kỷ, để được Tự Do thì hành Đức Bác Ái và Phục vụ Nhân loại.

Xin đón đọc, ký tới: *Suy luận Triết Lý về Tính Dục và mấy Phương thể huấn luyện, tu thân trong Nếp Sống Độc thân, Khiết tịnh.*

Seattle, December/12/2005

L.M. Jos. Cao phương Kỳ

VỀ MỤC LỤC

VỊ THÁNH CHUYÊN TRỊ MẮT: THÁNH PHAOLÔ LÊ BẢO TỊNH

Thánh Lê Bảo Tịnh khi còn làm thầy giảng đã nổi tiếng về tài chữa thuốc. Bị bắt lần thứ nhất, Thầy bị giam tù bảy năm, rồi năm 1848 thì được đổi án phát lưu đi Phú Yên. Trên đường đi đây, Thầy và Cha Khanh được dừng lại Huế ít lâu. Trong thời gian đó, ở Huế có một vị quan hồi hưu bị đau mắt nặng nghe tin Thầy chữa thuốc mát tay liền cho tìm đến gặp. Thầy Tịnh hết sức từ chối, nhưng rồi cũng gắng giúp cùng với lời cầu nguyện để Chúa cứu chữa. Vậy mà ông quan được khỏi mắt khiến tiếng đồn lan rộng. Giữa các quan có một vị quan trẻ làm ngự sử bị bệnh mắt kinh niên tên là Nguyễn Đình Tân (tức Hưng) nghe biết cũng xin Thầy chữa cho. Và ông cũng được khỏi bệnh. Ông liền mang tiền bạc đến tạ ơn, nhưng Thầy tịnh không nhận, nói rằng mình chỉ chữa thuốc giúp đời, vậy chỉ xin khi nào quan nhậm chức nơi có người Công giáo thì xin thương tình, vì thực người Công giáo chỉ biết ăn ngay ở lành và trung thành với nhà Vua.

Chính vì vậy mà sau này quan Nguyễn Đình Tân khi được làm tổng đốc Nam Định, đã đền ơn bằng cách cho phép Cha Lê Bảo Tịnh lúc đó đã được tha trở về Kẻ Vĩnh và đã thụ phong linh mục được mở trường dạy thuốc. Thực ra đây chỉ là cố bao che cho Cha Lê Bảo Tịnh mở chủng viện. Việc này về sau bại lộ, quan Nguyễn Đình Tân không dám bênh đỡ nữa nên Cha Lê Bảo Tịnh lại bị bắt một lần nữa.

I. PHÉP LẠ CỦA MỜ MẮT NIỀM TIN

Thánh Lê Bảo Tịnh sinh năm 1793 tại Trinh Hà Thanh Hóa, là con thứ ba trong một gia đình 6 anh em. Năm 12 tuổi cậu Tịnh được cha Duệ xứ Bạch Bát giúp chuẩn bị vào chủng viện.

Trong chủng viện, Thầy Lê bảo Tịnh không học giỏi đặc biệt, nhưng rất chăm chỉ và ham đọc sách nên hiểu biết nhiều. Thầy Tịnh ảnh hưởng đường lối tu đức của cha Havard giám đốc chủng viện, thích đời sống khắc khổ của các thánh tu rừng như thánh Antôn... nên tập bớt ăn bớt ngủ, ăn chay hãm mình, nằm ngủ dưới đất. Đặc biệt mỗi ngày Thầy lén để dành một phần cơm phoi khô chuẩn bị trốn đi tu rừng.

Một ngày kia Thầy đã âm thầm bỏ chủng viện để lên rừng Bạch Bát tập sống đời ẩn tu. Thầy đã tìm được một cái hang yên tĩnh để cầu nguyện chiêm niệm. Thầy tự tay trồng khoai mì để sinh sống.

Trong thời gian này thì chủng viện và Đức Cha cho lệnh tìm Thầy khắp nơi, không cha nào được phép giải tội cho Thầy Tịnh. Vào dịp lễ Phục Sinh năm ấy, Thầy Tịnh về đồng bằng xưng tội thì bị khám phá ra nên phải về trình diện Đức Cha.

Thầy Tịnh tiếp tục học Thần Học và được Đức Cha tín nhiệm phái đi Macao đón hai cha thừa sai và đồ tiếp tế cho địa phận. Năm 1837 Thầy Tịnh được cử đi lo việc truyền giáo tại vùng Bái

Thượng ranh giới Lào. Vùng này nổi tiếng nhiều cọp. Có lần trên đường đi Thầy đã phải ngủ lại giữa rừng cùng với vài người cùng đi. Trong tình trạng nguy hiểm, Thầy đã lấy cây làm bốn Thánh Giá cắm chung quanh chỗ ngủ, xin Thánh Giá Chúa che chở bảo vệ. Quả thực sáng dậy, họ thấy các lột chân cọp giẫm nát chung quanh...

Cuộc truyền giáo kéo dài một năm thật kết quả, nhiều người đã được rửa tội. Thầy về Kẻ Vĩnh báo cáo Đức Cha. Trong thời gian này đang có cuộc bắt đạo dữ dội. Đức Cha lại sai Thầy Tịnh đi Macao đón cha thừa sai. Về được ít lâu, năm 1841 Thầy Tịnh đi dạy giáo lý ở Kẻ Đàm thì bị bắt và bị đánh đập tàn nhẫn. Lúc đó Thầy Tịnh đã 48 tuổi.

Một hôm bị đánh quá đau, Thầy sợ chết trước khi có án tử, nên Thầy đã ngoái cổ lại nói với bọn lính: "Các anh đánh như gãi ngứa vậy thì nhằm nhò gì!". Quan thấy đã hết sức hành hạ Thầy như vậy mà không ăn thua gì nên tạm ra lệnh ngưng đánh.

Thầy Tịnh có tài tranh luận và châm biếm. Một hôm quan hỏi tại sao các linh mục Công giáo có thể sống độc thân được, Thầy đã trả lời bằng cách chơi chữ nho: người độc thân là "nhân" (người), người có gia đình thêm một nét nữa thành "đại" (gồ ghề), người nhiều vợ thêm một nét nữa thành "khuyến" (chó). Thời đó quan nào cũng nhiều vợ, nên quan đã tức giận lấy thước đánh gầy rằng Thầy Tịnh.

Tình trạng tù đầy như vậy kéo dài. Ngày 20.4.1843 Thầy đã viết một lá thư dài cho chủng viện Kẻ Vĩnh:

Tôi, Phaolô, đang bị xiềng xích vì Chúa Kitô. Tôi xin tường thuật những gian nan khổ khó. Lao tù này thật là hình ảnh sống động của hỏa ngục đời đời. Xin anh em khẩn nguyện với Vua quyền năng dũng mạnh ban cho tôi đủ gan dạ chiến thắng. Xin thương đến tôi vì tay Chúa đã đụng chạm đến tôi. "Lạy Chúa, Chúa đã cảm nghiệm vâng lời khó khăn chừng nào. Mỗi ngày Chúa nhìn thấy tôi tớ Chúa bị còng chân tay, bị đeo gông xiềng xích, bị đủ mọi thứ gian nan. Xin Chúa hãy biểu dương uy quyền của Chúa, xin hãy cứu thoát và nâng đỡ con, để trong thân xác yếu hèn này cả trăm họ sẽ nhìn thấy và ca tụng sự dũng mạnh của Chúa." Tuy nhiên tôi vẫn tạ ơn Chúa, vì Ngài đã chọn sự yếu đuối để làm cho sự hùng mạnh phải bề mặt, đã chọn sự hèn mọn để đả phá sự cao sang. Tôi vẫn hân hoan vì đâu tôi có đơn phương độc mã mà luôn có Chúa ở cùng. Chính Ngài, Thầy chí thánh, đã vác hết gánh nặng Thánh giá, tôi chỉ ghé vai chịu một chút phần đuôi. Nên tôi sẽ cam chịu tất cả những gian lao khổ khó ở đời này cho tới hơi thở cuối cùng. Giữa lúc cuồng phong vũ bão, tôi thả neo níu chặt vào Ngài Chúa: đây là niềm tin tôi giữ mãi trong lòng."

Cũng năm đó án tử hình của Thầy được đổi thành án lưu đầy đi Bình Định. Trên đường đi, Thầy dừng tại Huế. Nhiều người lương và cả quan nghe tiếng các linh mục Công giáo có tài chữa bệnh thì tìm đến Thầy. Thực sự Thầy Tịnh không có khả năng đó, nhưng rồi Thầy cũng cầu nguyện xin sức mạnh chữa lành của Chúa, rồi lấy cao nóng dán vào đôi mắt lòa của quan Nguyễn Đình Tân, và ông ta được chữa khỏi cách lạ lùng.

Cuối năm 1848 vua Tự Đức lên ngôi ra lệnh ân xá tù nhân, nên Thầy Tịnh được thả về chủng viện Kẻ Vĩnh sau 7 năm tù đầy. Đức Cha ra lệnh Thầy học làm lễ và đã truyền chức linh mục cho Thầy năm 56 tuổi.

Năm 1849 cha Tịnh được cử làm giám đốc chủng viện. Cha cổ võ đời sống nội tâm rất mạnh nơi các chủng sinh. Cha ham mộ Kinh Thánh và có lòng sùng kính Đức Mẹ đặc biệt. Cha thường lần chuỗi, ăn chay trước các ngày lễ kính Đức Mẹ. Cha nói: "Mọi ơn được ban qua Đức Mẹ. Yêu mến Mẹ thì Mẹ sẽ dẫn đến với Chúa." Cha đề cao đời sống cầu nguyện, vì cầu nguyện có sức mạnh cứu các linh hồn và làm cho người ta được ơn biến đổi hơn cả lời giảng. Cha có một phong thái dạt dào rất sốt sắng, và rất chịu khó giải tội như Thánh Vianney.

Cha soạn một sổ sách cần thiết cho giáo dân: đời sống Các Thánh Tử Đạo Việt Nam, dẫn giải Phúc âm, giáo lý căn bản, sách Xét Mình và những Lời nhắn nhủ...

Cha có lòng tôn kính và tin tưởng vào sức mạnh của Thánh Giá. Nên Cha đã cho dựng Thánh Giá ngoài trời, để cùng đi chặng đường, và chính Ngài vác Thánh Giá để nói lên ý nghĩa lời Chúa vác Thánh Giá của chính mình mà theo Chúa. Cha thường nói: "Thánh Giá là sức mạnh và là dấu nhắc nhớ Chúa."

BỊ BẮT LẦN THỨ HAI

Cha Tịnh làm bề trên chủng viện được 8 năm, nổi tiếng đạo đức và khôn ngoan. Nhưng dù được quan Nguyễn đình Tân nhớ ơn cũ hết lòng che chở, cha Tịnh cũng bị vây bắt bất ngờ cùng với chủng viện Kẻ Vĩnh. Cha đã đứng ra chịu mọi trách nhiệm và bị tổng giam.

Mười hai ngày trước khi bị xử tử, ngày 24.3.1857 Cha Tịnh đã viết một lá thư dài cho chủng viện với tâm tình rất sâu sắc. Cũng như thư trước, sau khi tả cảnh khốn cùng và những phấn đấu vật vã trong lao tù, ngài tin tưởng : "Tôi vẫn thâm xác tín rằng: không gì có thể làm cho tôi xa lìa tình thương của Chúa Giêsu Kitô dù lao tù, dù đói khát, dù gươm giáo, dù sự chết, là vì chính Chúa Giêsu là sự sống của tôi..." Và Ngài nhận ra ý Chúa và tình thương của Chúa qua mọi khó khăn : "Không phải vì tình cờ mà chúng tôi bị rơi vào những bàn tay hung ác, nhưng đó là một sự xếp đặt của Chúa Quan Phòng."

Ngài cũng chỉ dẫn các chủng sinh cách tử đạo bằng đời sống thường ngày, làm chứng có thể đạt bằng bát phúc: "Tử đạo bằng máu quả thật là họa hiếm, Thiên Chúa chỉ ban cho một số ít người: vì là hồng ân hoàn toàn chứ không phải công nghiệp của ai. Nhưng mà tử đạo bằng ước muốn, bằng tình yêu... là của hết mọi người. Và cũng có thể là của riêng của những người có tinh thần nghèo khó, hiếu hòa và tâm hồn trong sạch."

Lần thứ hai này Cha Tịnh bị cầm tù 38 ngày. Trước ngày tử hình, Cha còn nói: "Là đạo thật thì dù có bị bắt bớ tàn phá cũng không hề gì, trái lại sẽ còn đông người theo." Ngày 6 tháng 4.1857 Cha bị điệu ra pháp trường Bảy Mẫu, ăn mặc chỉnh tề như để tiến lên bàn thờ hiến lễ cuộc đời, trên tay vẫn cầm cuốn sách nguyện và tràng hạt Mân Côi.

Sau khi bị chém đầu, xác Ngài được đưa về an táng tại chủng viện Kẻ Vĩnh.

II. PHƯƠNG THUỐC CHỮA BỆNH CỦA THÁNH LÊ BẢO TỊNH

1. Chia sẻ được với cả nhiệm thể Chúa và được thương cảm đỡ nâng

"Tôi, Phaolô Tịnh, trong lao tù và bị xiềng xích vì Chúa Kitô, xin gửi lời kính thăm tất cả anh em. Hôm nay tôi xin gửi về anh em nỗi tâm sự.

Để anh em khỏi mong chờ, tôi xin tường thuật những gian lao khốn khó tôi đang phải chịu, nhưng với mục đích là thêm lòng kính mến mà anh em sẽ cùng tôi ca ngợi Thiên Chúa, vì muôn đời Ngài vẫn là Đấng từ bi nhân hậu.

Lao tù này, quả thực là hình ảnh sống động của hỏa ngục đời đời. Ngoài xiềng xích gông cùm còng chân tay, còn có giận dữ, oán thù, nguyên rửa, tục tĩu, cãi lộn, bậy bạ, chửi thề, nói hành, và sau đó là chán nản, buồn sầu, ruồi muỗi, chấy rận, bọ mạt, nhất là những con rệp chui rúc trong bao gối, chăn chiếu, quần áo... rất khó chịu. Còn có oán hận vua quan, thù ghét bạn hữu và chửi bới cha mẹ!"

2. Nhận ra Chúa vẫn có mặt và cùng vác thập giá

"Tuy nhiên, tôi vẫn tạ ơn Chúa, vì các hình khổ bày ra để làm khổ tù nhân chứ phần tôi thì vẫn hân hoan, vì đâu tôi có đơn phương độc mã, nhưng là có Chúa Kitô ở cùng.

Chính Ngài, Thầy Chí Thánh, đã vác hết gánh nặng Thánh Giá, tôi chỉ ghé vai chịu một chút phần đuôi. Chúa không phải khách bàng quan chỉ đứng nhìn cuộc chiến, nhưng Chúa là chiến sĩ, là người chiến thắng kết liễu cuộc chiến. Do đó triều thiên vinh quang được đặt trên đầu vị chỉ huy, các chi thể tham gia vào sự vinh quang của Ngài."

3. Tin tưởng mọi sự đều do Chúa xếp đặt biến đổi sinh ích

"Tôi xin nhắc lại: không phải tình cờ mà chúng tôi bị rơi vào những bàn tay hung tàn, nhưng đó là một xếp đặt của Chúa Quan Phòng.

Nhưng Đáng mà đời xưa đã cứu thoát ba anh em trong lửa bùng bùng, Ngài vẫn ở bên tôi, cứu thoát tôi khỏi những tai họa nói trên, và biến tất cả thành êm dịu ngọt ngào, vì muôn đời Ngài vẫn là Đáng từ bi nhân hậu."

4. Phó thác hoàn toàn vào tình Chúa và bằng lòng chấp nhận

"Tôi vẫn thâm xác tín rằng: không gì có thể làm cho tôi xa lìa tình thương của Chúa Giêsu Kitô, dù lao tù, dù đói khát, dù gươm giáo, dù sự chết, là vì chính Chúa Kitô là sự sống của tôi.

Những dòng chữ này viết về để phối hợp niềm tin anh em với niềm xác tín của tôi. Giữa lúc cuồng phong vũ bão, tôi thả neo níu chặt vào ngai Chúa. Đây là niềm tin tôi giữ mãi trong lòng."

5. Cùng với Đức Mẹ đứng dưới chân Thánh Giá tin vào phép lạ Phục Sinh.

Mẹ làm phép lạ nhiều vì Mẹ tin tay Chúa an bài, Mẹ nên phúc ân muôn loài.

"Với anh em là những người tôi quý mến, xin anh em nhớ rằng Đức Mẹ Maria phải được tuyên dương là Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo, mặc dù Ngài không thực sự bị gươm đâm thấu qua.

Anh em cũng có thể là Tử Đạo giống như thế, nghĩa là tử đạo trong tình yêu mến, tử đạo trong ước muốn, tử đạo trong đau khổ vì Chúa Kitô."

Lòng sùng kính Đức Mẹ của thánh Tịnh.

1. Đức Mẹ hiện ra một lần ở Macao: " Phaolô, khi về Việt Nam con sẽ phải chịu khổ vì đạo". Ngài hỏi lại bằng tiếng Latinh, Việt, Tàu, đều được trả lời: "Ta là Đức Bà Maria".

2. Ngài thích hát bài Lạy mẹ là ngôi sao sáng, biểu hiện nguồn ánh sáng như Hàn Mặc Tử, và bảo hát 4 lần: Xin tỏ cho con biết Đức Mẹ là Mẹ của con.

3. Trước lễ Đức Mẹ: Ngài ăn chay và lèn chuối.

4. "Đức Mẹ chẳng chuộc tội cho ta được, nhưng những ơn Chúa ban cho ta thì lại qua tay Đức Mẹ. Cho nên chúng ta phải sốt sắng mà kêu xin với Đức Mẹ gìn giữ che chở cho. Vì chừng ai kính mến Đức Mẹ thật lòng thì Đức Mẹ sẽ mở lòng cho người ấy kính mến Đức Chúa Trời".

Lm. Dũng Lạc Trần Cao Tường

Quý vị có thể tham khảo những tác phẩm của Lm Trần Cao Tường và nhiều tác giả khác tại địa chỉ www.dunglac.net . Hoặc cũng có thể ghi danh để nhận những bài Suy Niệm hằng tuần tại địa chỉ tinvuithoidiem@gmail.com

VỀ MỤC LỤC

MỘT HỘI THÁNH HẠNH PHÚC TUYỆT VỜI :

Đạo Đức -- Thánh Thiện và Công Bằng -- Bác Ái .

(LTS. Những chi tiết góp ý của tác giả trong bài viết dưới đây, dù có thể chưa khả thi trong hiện tại ở một số địa phương; Nhưng tự nó đã nói lên một nhu cầu cấp thiết: Cần phải đổi mới để GHVN có thể vươn lên trong mọi hoàn cảnh. Rất mong được mọi thành phần Dân Chúa cùng nhau thảo thức để có thể dễ dàng nhận ra Ý Chúa: Lạy Chúa! Chúa muốn chúng con phải làm gì?)

Hạnh Phúc Thật :

Đã là con người bình thường, ai ai cũng mong ước và khao khát có được một cuộc sống Hạnh Phúc thật sự. Nhưng để có được như thế, mỗi người chúng ta phải có một Tình Yêu Thương đích thực xuất phát từ căn nguồn nền tảng duy nhất là **Tấm Lòng “Đạo Đức – Thánh Thiện và Công Bằng – Bác Ái”** .

Chúng ta không thể cho cái mình không có ! Và cũng không thể có được Hạnh Phúc nếu không có cái tạo ra nó !

Chính vì thế, chỉ nhìn vào cách sống của một cá nhân, một gia đình, một tập thể, một cộng đoàn, một xã hội, một quốc gia, chúng ta có thể biết được trong đó có Hạnh Phúc thật hay không ?

Đúng vậy, nhìn vào **“Giáo Hội sơ khai”**, chúng ta thấy ngay một cuộc sống quá Hạnh Phúc : Mọi người biết yêu thương nhau qua một nếp sống thật Đạo Đức – Công Bằng và Thánh Thiện – Bác Ái (không còn bị vướng mắc vào tiền bạc, của cải, vật chất và danh vọng, chức quyền nữa) , như sách Tông Đồ Công Vụ đã mô tả :

“Họ chuyên cần với giáo huấn của các Tông đồ và sự hiệp thông, việc bẻ bánh và kinh nguyện.

Các kẻ tin hết thảy đều coi mọi sự như của chung : đất đai của cải, thì họ bán đi mà phân phát cho mọi người, ai nấy tùy theo nhu cầu của mình.

Ngày ngày họ đồng tâm nhất trí chuyên cần lui tới Đền thờ, bẻ bánh ở nhà, cùng nhau chia sẻ của nuôi thân, lòng hân hoan, dạ đơn thành, trong lời ngợi khen Thiên Chúa, trong sự mến phục của toàn dân. Và số những kẻ được cứu rỗi cứ mỗi ngày được Chúa ban thêm mà nên một cùng nhau” (TĐCV.2,42 – 47).

“Đoàn lũ những kẻ tin chỉ có một tấm lòng, một linh hồn.

Không một người nào nói là mình có của gì riêng, nhưng đối với họ MỌI SỰ ĐỀU LÀ CỦA CHUNG.

Với quyền năng lớn lao, các Tông đồ đoan chứng về sự sống lại của Chúa Giêsu và Ân sủng dồi dào xuống trên họ hết thảy.

Vả lại giữa họ không có ai phải túng thiếu. Vì những người làm chủ đất đai hay nhà cửa, thì bán đi và đem giá cả các vật bán được mà đặt dưới chân các Tông đồ, để phân phát cho mỗi người, ai nấy tùy theo nhu cầu của mình” (TĐCV.4, 32 – 35).

Quả thật, mọi người đã biết khước từ của cải, vật chất, không còn muốn chiếm hữu cái gì làm của riêng mình nữa, mặc dù đang sống giữa thế giới vật chất, kim tiền ! Cũng như từ bỏ mọi danh vọng, chức quyền hão huyền mà trần gian ưa thích...Đó là điều kiện tiên quyết, là khởi thủy bước vào **Đời sống thiêng liêng thánh thiện**.

Nhưng, vì còn là con người xác thịt nên vẫn chỉ cần đến những nhu cầu thiết yếu nhất cho cuộc sống hằng ngày mà thôi, chứ không cần gì những thứ xa hoa phú quý...chỉ làm cho con người ra hư hỏng, sa đọa và thô tục...

Rồi từ đó, mọi người mới bước nhanh trên con đường đạo đức – thánh thiện, và tạo dựng cho mình một cộng đồng yêu thương đích thực dựa trên nền tảng công bằng – bác ái, để cùng nhau chuyên tâm làm mọi việc cho Vinh Danh Thiên Chúa mà thôi. Đó chính là gương sáng tự phản chiếu cho mọi hạng người chung quanh nhận biết Thiên Chúa là ai ? mà tìm kiếm và cùng chia sẻ Con Đường Cứu Rỗi của Chúa Kitô ngay ở trần gian này...

Thiên Đường Hạnh Phúc ai ơi !

Thế gian trần tục chỉ chơi ngoại hình.

Tâm hồn chẳng có chút tình!

Ăn gian nói dối riêng mình biết thôi.

Cuộc đời đã lắm khúc nhòe !

Thế mà Hạnh Phúc lồi thoi chẳng tìm.

Thế giới vật chất :

Mọi xã hội, mọi quốc gia đều có những cơ chế “Dao to Búa lớn” : Lập Pháp – Hành Pháp – Tư Pháp để tổ chức và cai trị nước theo như chính thể của mình. Nhưng vẫn có những kẻ “tai to mặt lớn” lộng hành quấy nhiễu dân đen, và cũng chẳng thiếu những người “thấp cổ bé miệng” kêu chẳng thầu và bị đè bẹp suốt cả đời ! Thực tế là thế đó...

Bởi vì, mọi hạng người đều chỉ chạy đua theo tiền bạc, của cải, vật chất, danh vọng, chức quyền và thú vui theo sở thích của riêng mình mà bất chấp mọi thủ đoạn miễn là đạt được ước nguyện như ý. Và một khi đã có dư thừa tiền của rồi thì tha hồ thao túng... “có tiền mua Tiên cũng được”... “mạnh vì gạo, bạo vì tiền”... Có tiền có của, thì trái cũng ra phải, xấu cũng thành tốt... chẳng ai dám làm gì họ cả ! Chính vì thế hằng ngày mới có vô số tội phạm...dưới ngay ánh sáng mặt trời. Và với quốc gia thì chiến tranh lại đến viếng thăm...kiểu “cá lớn nuốt cá bé”...”kẻ mạnh áp bức người yếu”...chẳng bao giờ có thanh bình đích thực được!

Hơn nữa, ai ai cũng chỉ tìm phe cánh, đảng phái và đồng bọn, để được bao che, cân nhắc, và tăng bốc nhau lên, bằng những cách hối lộ, đút lót, ăn chặn... hầu cùng đạt được ý đồ riêng của mình và của nhau mà thôi. Nên không bao giờ có sự đoàn kết với cùng một chí hướng cao đẹp cả! Do đó, chia rẽ là nguy cơ mất nước, nhà tan cửa nát, gia đình tan vỡ...chẳng có gì lạ cả !

Thế giới vật chất mất đi cái nền tảng **Đạo Đức – Công Bằng**, thì làm sao mà có được cuộc sống an lành ổn định và hòa bình! Và hơn thế nữa,tìm đâu ra được Hạnh Phúc đích thật, nếu không bước lên bậc thang **Thánh Thiện – Bác Ái** ! Thật là tuyệt vọng chẳng ?

Đã sinh ra kiếp con người,

Ham tiền ham của chi Trời biết thôi.

Chuyện gì cũng có nước đôi!

Tâm đầu ý hiệp nổi trôi như bèo.

Nghĩa tình lộng gió bay vèo!

Ham danh ham lợi cứ chèo vào thân.

Mặc cho tội ác lan dần,

Phá tan thế giới gian trần này đi !

Giáo Hội Công Giáo :

Cũng là một Cộng Đồng nằm trong thế giới trần gian, nhưng không thuộc về gian trần thế tục! Sự khác biệt căn bản nòng cốt chính là một Cộng Đoàn có nền tảng **Đạo Đức – Thánh Thiện và Công Bằng – Bác Ái** phát xuất từ Tình Yêu duy nhất của chính Chúa Giêsu Kitô.

Vì thế, mọi thành phần Dân Chúa sống, sinh hoạt, và làm mọi việc phải đặt trên nền tảng “Đạo Đức – Thánh Thiện và Công Bằng – Bác Ái”. Nếu có ai đó mà đánh mất đi “Viên Ngọc quý giá” này, thì không còn thuộc về Dân Chúa nữa. Dù có làm việc gì to lớn, vĩ đại đi chăng nữa, cũng chỉ là làm hại cho Giáo hội của Chúa mà thôi. Vì là của thế tục !

Do đó, “**Giáo Hộ sơ khai**” đã khai mở ra **một con đường Hạnh Phúc chân thật** cho mọi người, để **mọi Cộng Đoàn Dân Chúa** cứ như thế mà tiến bước đến **đỉnh Trọn Lành**. Và không ai có quyền hướng dẫn đi sai hay trệch con đường duy nhất đó được !

Nên mỗi Giáo Phận tiêu biểu cho một Cộng Đồng Dân Chúa tại Địa phương cũng dựa trên căn

bản “Đạo Đức – Thánh Thiện và Công Bằng – Bác Ái” để tổ chức và điều hành mọi sinh hoạt từ Giáo Phận đến Giáo Xứ :

* **Tài Sản:** Mọi tài sản, của cải, vật chất đều thuộc về Dân Chúa, không phải của một cá nhân nào cả! Vì thế, mọi thành phần Dân Chúa đều có bổn phận và trách nhiệm đóng góp, bảo trì và xây dựng cho đúng và hợp ý Chúa, chứ không phải ý cá nhân nào hết !

Từ đó, chúng ta tránh được những tình trạng không tốt đẹp và khó xử như :

+ Việc xây cất các cơ sở , nhà thờ... của Dân Chúa không thể để gánh nặng cho **Linh mục quản xứ**, mà phải do một ủy ban kiến thiết của Giáo Phận đứng ra xem xét có cần xây dựng lại hay không, để giảm bớt sự hoang phí quá đáng, trong khi toàn thể Dân Chúa còn nghèo khổ ! Và nếu cần xây dựng lại, thì Ban kiến thiết cùng với ban tài chánh của Giáo Phận đứng ra lo liệu mọi việc. Nhờ đó, việc chuyển Linh mục quản xứ được mọi sự dễ dàng không bị ràng buộc nào cả ! Việc đóng góp xây dựng là của mọi thành phần Dân Chúa trong toàn Giáo Phận, không phải chỉ thuộc giáo xứ đó mà thôi ! Đó là tài sản chung của Giáo Phận.

+ Việc chăm lo đời sống của các Linh mục, cũng như các chi phí của mỗi giáo xứ cũng phải do ban tài chánh của Giáo Phận lo liệu, để không ai phải bị túng thiếu hay được giàu sang quá đáng! Mọi tiền của, vật chất đều được ban tài chánh của Giáo Phận quản lý và chi tiêu cách công bằng cho mọi Giáo xứ, nên không còn xứ giàu, xứ nghèo nữa ! và cũng chẳng còn tình trạng Linh mục giàu đi xe hơi, Linh mục nghèo đi xe đạp nữa !... Đó chính là sự công bằng và bác ái .

* **Nhân Sự:** Việc chuyển các Linh mục cũng nằm trong đường hướng đó, nên mọi Linh mục cũng phải được bổ nhiệm đi các nơi một cách hợp tình hợp lý một cách công bằng, ngoại trừ những nhiệm vụ đòi hỏi có bằng cấp và nghiệp vụ chuyên môn. Còn tất cả các Linh mục không phân biệt gốc gác, chủng tộc, màu da, phe phái...đều phải có mọi quyền lợi đồng đều thật công bằng, không một ai bị chèn ép, bị thua thiệt trong việc chuyển này. Tuyệt đối không thể có tình trạng “con ông cháu cha” ở đây được !

Do đó, Nhiệm kỳ cha sở chỉ 3 hoặc 4 năm, còn Nhiệm kỳ cha phó 2 năm, rồi chuyển đi xứ mới theo kiểu “bốc thăm” hay theo “số thứ tự”..., để các Linh mục và Giáo dân đều được hưởng nhiều lợi ích hơn, không ai phải chịu khổ và bị phiền phức cách quá đáng cả !

* **Việc đào tạo Nhân sự:** Chính Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI đã kêu gọi cần phải đề ra những hình thức tương xứng hơn trong việc đào tạo Linh mục. Ngài kêu gọi các Đức Giám mục “*hãy đề ra phương cách đào tạo thích hợp và tốt hơn để giúp các ứng sinh biết chuẩn bị kỹ càng về mặt tri thức, nhân loại và tâm linh để có thể đối phó với những thử thách đương đại trong sứ vụ Linh mục*”...Nhất là “*Ngày hôm nay, Giáo Hội cần đến những vị Linh mục hoàn toàn ý thức được về Hồng Ân của Thiên Chúa mà các vị lãnh nhận được qua việc được phong chức và sứ mạng được ủy thác cho các vị trong thời buổi đổi thay và có lắm nhiều biến loạn, thử thách*”...Và “*Bằng việc ý thức được sứ vụ của các Linh mục là trọng tâm và không thể thay thế được, do đó tất cả mọi nỗ lực đều phải chú trọng vào việc đào tạo, khởi đầu bằng những phẩm chất của những người đào tạo*”. Tuy nhiên, việc đào tạo Linh mục “*không chỉ là trách nhiệm của các Đức Giám mục, hay chính các Linh mục không thôi, mà mỗi một người sau khi đã lãnh nhận Phép Rửa Tội, cũng đều phải có trách nhiệm*”. Và Ngài đã khẳng định : “*Tất cả mọi tín hữu, hãy biết cầu nguyện cho mùa gặt của Thiên Chúa, để chúng giúp làm nảy sinh các hoa trái về ơn gọi, và về việc đào tạo các Linh mục tương lai*”.(Thông điệp gửi các Đức Giám mục Ý).

Thật vậy, hơn bao giờ hết, Giáo Hội Công Giáo ngày nay rất cần **những thợ gặt lành nghề**: biết tháo vát mọi mặt, cần mẫn, không sợ gian khổ, luôn theo kịp với đà tiến bộ của văn minh, kỹ thuật hiện đại, nhưng cuộc sống không bao giờ đánh mất đi cái giá trị nền tảng “**Đạo đức – Thánh thiện và Công bằng – Bác ái**” trong mọi sinh hoạt giao tiếp.

Phúc thay Giáo Phận tình yêu,

Cha con gắn bó chẳng điều gì than!

Ơn Trời chia sẻ trao ban,

Công bằng Bác ái tràn lan mọi bề.

Anh em huynh đệ kẻ kè,
Kẻ thù chia rẽ không hề lên vô!
Tâm hồn Đạo đức chẳng khô,
Con đường Thánh thiện điem tô suốt đời.
Giáo sĩ phụng sự Chúa Trời,
Giáo dân tiến bước kịp thời cùng nhau.
Toàn dân kết thúc thương đau,
Thiên Đàng sum họp gọi nhau cùng về.

Ước gì mọi thành phần Dân Chúa đều ý thức được vai trò, sứ mệnh và trách nhiệm của mình trong Cộng Đoàn, để cùng nhau hun đúc **một Tâm hồn, một tấm lòng đạo đức – thánh thiện**, và làm việc, sinh hoạt với mọi người **một cách công bằng – bác ái**, mà không ai có thể chê trách gì được cả! Có như thế, Giáo Hội Công Giáo mới chiếu giải Ánh Sáng Tin Mừng của Chúa Kitô cho thế giới ngày nay, và đúng với ý nghĩa Giáo Hội Công Giáo ở giữa trần gian, nhưng không thuộc về gian trần và cũng không giống đường lối của thế gian.

Qua những suy nghĩ nêu trên, mong rằng mọi thành phần Dân Chúa cùng suy tư, góp ý và cùng giúp nhau tiến bước đến đỉnh Trọn Lành mà Thầy Chí Thánh là chính Chúa Giêsu Kitô hằng mong muốn như thế.

Gs. THIÊN NHÂN.

VỀ MỤC LỤC

Mẹ khóc

Gần đây, chúng ta được nghe nhiều tin Đức Mẹ khóc. Đức Mẹ khóc ở Việt Nam. Đức Mẹ khóc ở Sacramento, California. Ở đây, chúng ta không nhận định việc Đức Mẹ khóc ở nơi đây hay nơi kia có thật hay không? Chúng ta chỉ suy nghĩ đến việc Đức Mẹ khóc có **lạ lòng** không ?

Có lẽ việc Đức Mẹ khóc **không** có gì lạ lòng lắm, vì Mẹ đã khóc từ ngay sau khi Mẹ chân thành nói lên hai chữ "Xin Vâng".

1. Mẹ đã khóc vì có thể bị hiểu lầm mang thai mà không có chồng (Mt 1:18-25).
2. Mẹ đã khóc vì có thể bị ném đá cho chết vì đã mang thai (Đnl 22:21).
3. Mẹ đã khóc vì bơ vơ, vất vả không tìm được nơi trú ngụ khi trở về quê quán Belem, ghi danh vào sổ kiểm tra dân số theo lệnh hoàng đế Augustô (Lc 2:5).
4. Mẹ đã khóc khi sinh Con Mẹ nơi hang lừa nghèo hèn (Lc 2:7).
5. Mẹ đã khóc khi phải đem Con Mẹ mới sinh trốn sang Ai Cập, vì vua Hêrôđê đang tìm giết Con Mẹ (Mt 2:13-14).
6. Mẹ đã khóc trong ngày đem Con Mẹ lên Giêrusalem tiến dâng cho Chúa, khi nghe ông già Simeôn nói tiên tri về Con Mẹ "cháu bé này sẽ là duyên cớ cho nhiều người Israel vấp ngã, cháu còn là dấu hiệu bị người đời chống báng" và về Mẹ "còn chính bà, một lưỡi gươm sẽ đâm thấu tâm hồn bà" (Lc 2:34-35).
7. Mẹ đã khóc khi Mẹ mất Con sau lễ vượt qua tại Giêrusalem (Lc 2:41-50).

8. Mẹ đã khóc khi Con Mẹ bị chính người đồng hương rẻ rúng khinh khi (Mt 13:57).

9. Mẹ đã khóc khi Con Mẹ bị môn đệ phản bội đem bán lấy ba mươi đồng bạc (Mt 26:14-16).

10. Mẹ đã khóc khi nhóm môn đệ bỏ Con Mẹ mà trốn chạy (Mt 26:56).

11. Mẹ đã khóc khi Con Mẹ bị khạc nhổ đánh đập (Mt 26:67).

12. Mẹ đã khóc khi môn đệ Phêrô chối Con Mẹ (Mt 26:69-75).

13. Mẹ đã khóc khi Con Mẹ bị lên án, đội mào gai, chế giễu, vác thập giá (Mt 27:27-33).

14. Mẹ đã khóc khi Con Mẹ bị đóng đinh trên thập giá giữa hai tên trộm cướp (Mt 27:35-38).

Mẹ đã khóc. Mẹ đã khóc nhiều lắm. Mẹ đã khóc suốt đời Mẹ. Như thế việc Mẹ có khóc nữa cũng không lạ lùng lắm.

Chỉ có lạ lùng khi chúng ta biết khóc:

Khóc vì tội lỗi đã phạm đến Chúa,

Khóc ăn năn thống hối,

Khóc xin quyết tâm chữa cải,

Khóc xin sống một cuộc sống mới tốt lành thánh thiện,

Khóc vì tình yêu đã nhận mà không một lần đáp trả, hay vì đáp trả chưa đủ,

Khóc như Phêrô (Mt 27:75),

Khóc như người đàn bà tội lỗi (Lc 7:37-38),

Khóc như người con hoang đàng trở về (Lc 15:21)...

12-12-2005

Lm. Giuse Ngô Văn Thích, OP.

VỀ MỤC LỤC

TÔNG ĐỒ GIÁO DÂN

Năm 2005 là kết thúc nhiệm kỳ 4 năm của Hội Đồng Mục Vụ các giáo xứ thuộc giáo phận Phan Thiết, để bầu lại những thành viên mới, giúp các Linh Mục chăm sóc cộng đoàn Dân Chúa. Đây là những thành viên tích cực trong công tác “Tông Đồ Giáo Dân”, với sự bảo trợ của Các Thánh Tử Đạo Việt Nam làm Bồn Mạ. Nhân dịp chuẩn bị cho việc bầu chọn HĐMV mới vào Mùa Chay 2006, chúng ta cùng suy nghĩ về sứ mạng làm Tông Đồ của các Kitô hữu giáo dân.

1. Lời mời gọi tham gia việc tông đồ giáo dân.

Khởi đầu Sắc lệnh “Tông Đồ Giáo Dân” (TĐGD), Công đồng Vatican II đã viết : “Thánh Công Đồng muốn phát động mạnh mẽ hơn việc tông đồ của dân Thiên Chúa, nên chú tâm hướng về các Kitô hữu giáo dân, những người có phần riêng biệt và cần thiết trong sứ mạng của Giáo Hội, như đã nhắc đến trong các văn kiện khác.” (x. Hiến chế Tín Lý về Giáo Hội, số 33 ; Hiến Chế Phụng Vụ

Vì sự cần thiết và vai trò quan trọng của giáo dân, nên Giáo Hội không ngừng kêu mời tham gia công việc cao quý này, nơi nhiều văn kiện khác nhau :

Công đồng Vatican II :

“Thánh Công đồng nhân danh Thiên Chúa tha thiết khuyên nhủ tất cả giáo dân, hưởng ứng sự thúc đẩy của Thánh Thần, hãy mau mắn, quảng đại và hy sinh đáp lại tiếng gọi của Đức Kitô giờ đây đang tha thiết kêu mời họ...công tác vào việc tông đồ của Hội Thánh bằng nhiều hình thức và phương tiện khác nhau” (TĐGD, số 33)

“...Giáo dân có thể và phải có một hoạt động cao quý là loan báo Tin Mừng cho thế giới, ngay cả lúc họ bận tâm lo lắng cho việc trần thế. Nếu đôi khi thiếu các thừa tác viên có chức thánh, hoặc khi các ngài bị ngăn trở vì bách hại, thì có một số giáo dân thay thế các ngài thi hành vài phận vụ thánh tùy khả năng của họ... Giáo dân phải cố gắng tìm hiểu sâu xa hơn chân lý được mạc khải, và tha thiết nài xin Thiên Chúa ban ơn khôn ngoan cho mình.” (Hiển Chế Ánh Sáng Muôn Dân, số 35)

Giáo Luật

Điều 225 : Xét vì các giáo dân cũng như mọi tín hữu khác, được Thiên Chúa uỷ thác làm việc tông đồ do phép rửa tội và thêm sức...

Điều 228 : #1.Các giáo dân nào được nhận thấy là có khả năng thì có năng cách để được các chủ chăn mời đảm nhận các chức vụ trong Giáo Hội và các nhiệm vụ mà họ có thể hành sử được chiếu theo qui tắc luật định.

#2 : Các giáo dân nào xuất sắc trong sự hiểu biết, khôn ngoan và thanh liêm thì có năng lực để giúp đỡ các Chủ chăn của Giáo Hội với tư cách chuyên viên hoặc cố vấn, kể cả trong các hội đồng tư vấn theo qui tắc luật định.

Chính Đức Cố Giáo Hoàng Gioan Phaolô II cũng kêu gọi sự cộng tác của giáo dân với mục tử của mình :

“Giáo xứ là một hình thức tông đồ cộng đồng kiểu mẫu, vì đó là nơi qui tụ mọi hạng người thành một cộng đoàn và đem họ vào tinh thần đại đồng của Hội Thánh. Giáo dân nên tập thói quen cộng tác chặt chẽ với các Linh Mục của mình trong các hoạt động giáo xứ...” (Tông Huấn Kitô Hữu Giáo Dân, 27). Ngài cũng nhắc các mục tử tạo điều kiện cho giáo dân tham gia : “Các vị chủ chăn có bổn phận phải nhìn nhận và cổ vũ các tác vụ, trách vụ và nhiệm vụ của giáo dân, những trách vụ và nhiệm vụ này đặt nền tảng trên bí tích Thánh Tẩy và Thêm Sức, hơn nữa đối với phần đông trong số họ, còn thêm bí tích Hôn Phối.” (nt, số 23)

Triển khai ý tưởng trên, Huấn Thị Liên Bộ (HTLB) “Hoa quả của một sự cộng tác đặc biệt giữa 8 cơ quan Rôma” : Bộ Giáo Sĩ, Hội Đồng Giáo Hoàng Đặc Trách Giáo Dân, Bộ Đức Tin, Bộ Phụng Tự và Kỷ Luật Bí Tích, Bộ Giám Mục, Bộ Truyền Giáo, Bộ lo về Đời Sống Tận Hiến và các Hiệp Hội Tông Đồ, Hội Đồng Giáo Hoàng giải Thích Văn Bản Luật Pháp, đã hướng dẫn : “Khi sự cần thiết hay lợi ích của Giáo Hội đòi buộc, các vị mục tử có thể, theo những qui luật được thiết lập do luật chung, giao phó cho giáo dân một số nhiệm vụ liên quan tới trách nhiệm riêng mục tử của mình, nhưng lại không đòi hỏi phải có ấn tín phép Truyền Chức” (điều 4)

“Tông đồ giáo dân” không phải chỉ là nhiệm vụ của các thành viên HĐMV (các tên gọi khác : Hội Đồng Giáo Xứ, Ban Hành Giáo, Ban Chức Việc...) mà “Thực ra ơn gọi làm Kitô hữu, tự bản chất là ơn gọi làm tông đồ” (TĐGD, số 2), vì là “chi thể” (x. Ep 4, 16) là “những viên đá sống động” (1Pr 2, 5) xây dựng Giáo Hội, “Giáo dân có bổn phận và quyền làm tông đồ do chính việc kết hợp với Chúa Kitô là Đầu. Họ được chính Chúa chỉ định làm việc tông đồ, vì phép Rửa Tội sát nhập họ vào Nhiệm Thể Chúa Kitô, phép Thêm Sức làm cho họ nên mạnh mẽ nhờ quyền năng của Thánh Thần” (TĐGD, số 3)

Dù được Đức Giám Mục bổ nhiệm, hay cộng đoàn giáo xứ bầu chọn hoặc được Cha Xứ tuyển chọn, “trong hàng ngũ dân xứ” (Qui Chế HĐMV Phan Thiết, điều III) những người “có lòng đạo đức, uy tín, nhiệt thành việc chung, không tai tiếng, có kiến thức và khả năng tạm đủ, biết làm việc tập

thể, có tinh thần trách nhiệm...” (nt, điều VIII) sẽ là thành viên HĐMV, phải ý thức như Thánh Công Đồng xác định là : “họ được Thánh Thần thúc đẩy” và “được chính Chúa Kitô chỉ định làm việc tông đồ”. Có như vậy, những “chức việc không có lương” đầy thiện chí này, mới vượt qua những khó khăn của công việc nhà bề bộn, của xu thế kinh tế thị trường, hưởng thụ cá nhân nơi xã hội... vượt qua dư luận “ăn cơm nhà thối tù và hàng tổng”... để noi gương 6 vị trong 117 thánh tử đạo Việt Nam, là Trùm Họ và Chánh Trưởng, mà chấp nhận vào Ban Hành Giáo là “bị hành xác”, hy sinh cho sự phát triển Giáo Hội Việt Nam.

2. Thi hành vai trò tông đồ theo sự hướng dẫn của Giáo Hội :

Vì lý do hiện hữu và mục đích của HĐMV là giúp các chủ chăn trong việc mục vụ, nên không thể thay thế, hay bất đồng với chủ chăn trong công việc. Cha Sở luôn là người chủ tọa HĐMV, và kiến nghị của HĐMV có tính cách cố vấn. (x. GI 536/2 ; QCHĐMVPT, điều XV, XXIX). Vì thế, nguyên nhân bãi nhiệm thành viên, ngoài tư cách đạo đức và tinh thần trách nhiệm, còn do “chống đối hoặc bất tuân Cha Sở trong việc mục vụ quan trọng” (nt, điều XXXII).

Huấn Thị Liên Bộ cũng nói rõ nơi điều 5 : “HĐMV thuộc giáo phận và giáo xứ và HĐGX chuyên lo về kinh tế, mà những tín hữu không được tấn phong cũng là thành phần, chỉ có quyền tư vấn và không cách nào có thể trở nên cơ quan quyết định. Linh Mục Quản Xứ mới có quyền chủ tọa các HĐGX. Cho nên những quyết định thực hành do Hội Đồng nhóm họp mà không có sự chủ tọa của Linh Mục Quản Xứ, kể cả họp chống ý ngài, đều bất thành và vô giá trị.”

Chính Đức Gioan Phaolô II, trong buổi gặp gỡ Bộ Giáo Sĩ, ngày 10.01.2004, nhấn nhủ rằng : “HĐMV giáo xứ và giáo phận đưa ý kiến, chứ không đưa ra mệnh lệnh cho các Cha Xứ và Giám Mục địa phương phải theo.”

Ngài triển khai thêm : “Người giáo dân cần tích cực trong chương trình truyền giáo của Giáo Hội, cần đóng góp các ý kiến và kinh nghiệm, nhưng không nên nhầm lẫn vai trò của mình với vai trò của Giám Mục hoặc Linh Mục. Trong khi làm bổn phận của mình, các Cha Chánh Xứ và Giám Mục Chánh không chỉ đóng vai trò người thực hành các quyết định mà đa số giáo dân hoặc HĐMV đưa ra. Cơ cấu phẩm trật của Giáo Hội Công Giáo dựa theo ý muốn của Chúa Kitô. Trong khi mọi người trong Giáo Hội đều được kính trọng bằng nhau và mỗi người có vai trò riêng, thì vai trò của mọi người không phải như nhau”.

Nhắc nhở những lời giáo huấn này không làm căng thẳng mối tương quan vốn tốt đẹp và hữu ích giữa HĐMV và các Linh Mục coi sóc giáo xứ, nhưng cho thấy mỗi người đều có vai trò và sứ mạng riêng theo phẩm trật Hội Thánh. Giáo dân có thể theo sự hướng dẫn của Công Đồng hợp tác, giúp đỡ các Linh Mục phát triển giáo xứ thân yêu của mình : “Như con cái Thiên Chúa và anh em trong Đức Kitô, giáo dân sẽ trình bày với các vị mục tử những nhu cầu và khát vọng của mình cách tự do và tín cẩn. Họ nên thực hiện điều đó nếu cần, nhờ các cơ quan Giáo Hội thiết lập nhằm mục đích ấy ; và hãy luôn luôn chân thành, can đảm và khôn ngoan, kính trọng và yêu mến những người thay mặt Chúa Kitô vì nhiệm vụ thánh của các ngài.”

“Như mọi tín hữu khác, với tinh thần vâng lời của người Kitô hữu, giáo dân cũng hãy mau mắn chấp nhận những điều mà các vị mục tử có chức thánh đại diện Đức Kitô, đã quyết định với tư cách là thầy dạy và lãnh đạo trong Giáo Hội. Khi làm như thế, họ theo gương Đức Kitô, Đấng đã vâng lời cho đến chết, để mở ra con đường hạnh phúc cho sự tự do của con cái Thiên Chúa.” (Hiến Chế Ánh Sáng Muôn Dân. 37)

3. Tâm tình :

Xin cảm ơn những vị HĐMV nhiệm kỳ 2002-2005, xin khích lệ những vị sẽ đảm nhận nhiệm kỳ 2006-2009. Cầu chúc mọi Kitô hữu giáo dân, khi cầu nguyện cho các mục tử của mình bằng Kinh Cầu Cho Các Linh Mục mà ĐGM Nicolas kính yêu đã soạn, được Chúa cho thành sự bây giờ và mai sau : “...Xin cho chúng con biết yêu mến, vâng phục và thành tâm cộng tác với các Linh Mục coi sóc chúng con, để đời này cùng nhau xây dựng Nước Chúa, đời sau chúng con lại được sum họp với nhau trong Nước Hằng Sống. Amen.”

Bình An, 13.12.2005

Lm. Phêrô Nguyễn Hữu Duy

VỀ MỤC LỤC

Hoa Tâm

Trong muôn loài hoa khoe sắc thắm hương thơm, **hoa tâm** là xinh đẹp và giá trị hơn cả vì hoa tâm là hoa lòng, hoa nở trong trái tim con người.

Vâng, bạn hãy nở đóa hoa **YÊU THƯƠNG** trong lòng mình, để từ nơi sâu thẳm tâm hồn không có một bóng dáng hận thù của bất cứ thứ hận thù nào. Hãy " yêu thương kẻ thù " như lời của Chúa Giêsu đã dạy.

Bạn hãy nở đóa hoa **BÁC ÁI** trong lòng mình, để đôi tay bạn không bao giờ lãnh đạm chối từ một sự giúp đỡ cho những người đồng hương, đồng loại đang lâm cảnh thiếu thốn nghèo nàn.

Bạn hãy nở đóa hoa **PHỤC VỤ** trong lòng mình, để bạn luôn luôn sẵn sàng như một hướng đạo sinh trong mọi công tác thiện nguyện vô vị lợi, đem lại hữu ích cho tha nhân. Bạn hãy hát lên: "*Chính lúc hiến thân là khi vui sống muôn đời*".

Bạn hãy nở đóa hoa **KHIÊM NHƯỜNG** trong lòng mình, để bạn nhìn nhận sự yếu đuối của mình. Nếu bạn có vinh vang, tự cao tự đắc về bản thân mình, thì hãy "*vinh vang về những yếu đuối*".

Bạn hãy nở đóa hoa **THA THỨ** trong lòng mình, để bạn không cầm giữ bất cứ một xúc phạm nào người khác gây ra cho mình, làm tổn thương địa vị danh dự của mình. Bạn hãy tha thứ cho người, để bạn được Chúa thứ tha cho muôn vàn tội lỗi của chính mình. "*Vì chính khi thứ tha là khi được tha thứ*"

Bạn hãy nở đóa hoa **HÒA BÌNH** trong lòng mình, để bạn chỉ biết kiến tạo sự hiệp nhất, yêu thương vun xới cho sự thuận hòa, cảm thông giữa con người với con người. Bạn hãy đón nhận lấy lời chúc phúc của Chúa: "*Phúc cho những ai biết xây dựng hòa bình*."

Bạn hãy nở đóa hoa **XÂY DỰNG** trong lòng mình, để không khi nào bạn phá đổ, hay đập đổ các công trình chân-thiện-mỹ của những người thành tâm thiện chí trên đời. Bạn hãy ghi nhớ rằng nói dễ hơn làm, phê phán dễ hơn góp ý và phá hoại dễ hơn xây dựng.

Bạn hãy nở đóa hoa **CÔNG CHÍNH** trong lòng mình, để bạn can đảm khước từ những gì đi ngược với công bình bác ái, không tham lam những của bất chính.

Bạn hãy nở đóa hoa **CHÂN THẬT** trong lòng mình, để bạn dứt khoát loại bỏ các thứ dối trá, gian tà. Bạn hãy sống trong chân lý, sự thật. Vì chính Chúa là "*Sự thật*"

Bạn hãy nở đóa hoa **ÁNH SÁNG** trong lòng mình, để bạn cố gắng bước ra khỏi bóng tối của tội lỗi, không ẩn mình trong cám dỗ của ma quỷ, không để chúng giam hãm, nô lệ hóa mình.

Bạn hãy nở đóa hoa **CAO THƯỢNG** trong lòng mình, để bạn biết nâng mình lên trên mọi tiện nghi tầm thường, không tính toán nhỏ nhen, không cư xử theo lối tiểu nhân.

Bạn hãy nở đóa hoa **VUI MỪNG** trong lòng mình, ngõ hầu bạn biết đem lại niềm vui an ủi cho những kẻ buồn sầu, tủi phận, khóc than cho định mệnh nghiệt ngã, cho tương lai đen tối, cho đường đời thử thách..." *tìm an ủi người hơn được người ủi an* "

Cuối cùng, bạn hãy nở đóa hoa **HẠNH PHÚC** trong lòng mình, vì bạn đã diệt trừ những xấu xa để cải thiện thăng tiến trở nên con cái của Chúa " *thiện toàn như Cha trên trời là Đấng thiện toàn.*"

Lạy Chúa từ nhân !

Xin cho con biết mến yêu và phụng sự Chúa trong mọi người.

Lạy Chúa xin hãy dùng con như khí cụ bình an của Chúa. (Phanxicô Assisi)

Lạy Chúa Giêsu !

Xin cho con một tâm hồn theo hình ảnh tấm Bánh Thánh

Một tâm hồn trong trắng, cố tránh cả những ô uế nhỏ mọn để luôn xứng đáng với Chúa.

Một tâm hồn khiêm hạ, tìm chiếm chỗ nhỏ bé nhưng luôn luôn muốn bày tỏ một tình yêu lớn lao,

Một tâm hồn đơn sơ, không biết đến phức tạp của ích kỷ và tìm hiến dâng mà không đòi lại.

Một tâm hồn lặng lẽ, hạnh phúc khi thấy sự quăng đại của mình không được người khác biết đến.

Một tâm hồn nghèo khó, chỉ làm giàu cho chính mình nhờ chiếm được chính Chúa.

Một tâm hồn hướng về tha nhân, quan tâm đến những nhu cầu và ước muốn của họ.

Một tâm hồn luôn kết hiệp với Chúa và múc lấy nguồn sống từ nơi Chúa.

Maria Magdalena Bích Vân (Mai Đệ Liên)

Tâm tình chia sẻ - Cảm nhận từ Đại Hội Giới Trẻ camp117 tại NewYork

[VỀ MỤC LỤC](#)

Từ 'Gíop' đến Linh Hồn

Năm ấy là năm 1987. Danh, bạn tôi ra trường gần một năm rồi mà vẫn chưa có việc làm đúng với khả năng. Tôi cũng vậy.

Danh thông minh và học hỏi những điều mới lạ khá nhanh. Điện toán cũng như Kinh Tế và Xã Hội Chính Trị. Còn tôi thì chắc chắn không phải là một sinh viên xuất sắc, nhưng nếu bảo tôi là một học sinh dở thì tôi cũng buồn và không thích đâu. Bạn bè sinh viên Việt Nam trong lớp tôi ra trường đã có việc làm lai rai, nhất là các bà các cô và những người có 'móc ngoặc' từ bên trong các công ty Quốc Phòng lớn như Lockheed, Northrop, Rockwell hoặc các công ty dân sự như Hewlett Packard, IBM...

Thường ngày Danh và tôi hay rủ nhau chạy khắp vùng Los Angeles, Orange, và San Bernadino để kiếm việc làm mà Danh hay dí dỏm gọi là 'đi cắm câu'. Trong cặp của chúng tôi lúc nào cũng có sẵn mấy chục bản resume mà chúng tôi tự cho là rất bắt mắt. Riêng cặp của Danh thì có thêm vài ba cái thơ tình và mấy tấm hình của người tình(chắc mới xin được) mà chàng cũng dí dỏm gọi là 'của ăn đàng'. Máy đánh chữ thì hai đứa bỏ sẵn ở trong cốp xe để khi cần thì cover letter được

‘sáng chế’ ngay lập tức.

Những lúc rảnh rỗi thì chúng tôi chạy ra giúp việc cho một tiệm buôn bán bàn ghế do người quen làm chủ để tán gẫu và nhìn người qua lại cho khuây khỏa. Đến đêm thì hai đứa lại cùng nhau ngồi dịch một vài bài báo cho tờ liên lạc Đạo Binh Xanh gọi là lập công để cầu khẩn ơn trên cho sớm có việc làm.

Hai đứa thân với nhau vì đồng cảnh ngộ: NGHÈO. Danh không mặc vừa quần của tôi, nhưng tôi mặc vừa áo của Danh. Hamburger loại rẻ ở ngoài đường và cơm với trứng chiên ở nhà bên cạnh những thùng mì gói là hai món hợp khẩu và hợp cảnh nhất của chúng tôi. Hai đứa cũng gần nhau vì những chữ KHÔNG to tướng: không tiền, không việc làm, không gia đình ở gần...

Còn tình yêu? Thứ này mới chết người đây. Kể ra thì người tình cũng có, nhưng lại cũng... không, không chắc. Không chắc lắm dù ‘họ’ bảo họ ‘thương’ mình đấy, nhưng hai đứa vẫn hồi hộp, chỉ sợ thành ngữ ‘no money no honey’ được áp dụng khắp nơi trên đất Mỹ và không trừ người Việt Nam ra thôi. Sốt ruột nhất là những ngày họ không điện thoại, nhưng lại cũng tủi thân lắm mỗi khi nghe những lời hỏi thăm: ‘How is the interview?’. Không biết họ quan tâm thật hay chỉ hỏi dò để còn tính truyện riêng. Đôi lúc tôi thấy cái bằng BS Điện Toán của mình vô cùng vô duyên và trách cứ trường học đã không dạy những cái updated, những cái mà các công ty bên ngoài đang làm và đang cần. Mỗi lần nghe tin bạn bè có việc làm thì tôi vừa vui vừa buồn. Vui cho bạn và buồn cho số phận éo ọt của mình.

Biết rằng ‘sông có khúc và người có lúc’, nhưng cả gần một năm rồi mà chả thấy ‘lúc’ đâu nên cũng chán nản. Resume của chúng tôi đẹp như tranh, nhưng lại là bức tranh mây trắng trên bầu trời Cali mùa hạ nên các công ty chỉ vẽ vờ phỏng vấn cho qua rồi để nó ‘cuốn theo chiều gió’ và chạy xuống thùng recyclable chứ chẳng hề có truyện óp-phơ gióp, dù là gióp rẻ mạt.

Danh và tôi bàn nhau phải sửa lại resume, dĩ nhiên là phải bổ thêm kinh nghiệm, nhưng kinh nghiệm ở đâu bây giờ? Ai dám cho những bạch diện thư sinh (dù tuổi đời đã bước vào thời băm) mới ra trường những ba hay bốn năm kinh nghiệm? Tôi định trở lại trường để vợ xong mảnh bằng MBA, nhưng lại có lời đồn rằng: ‘MBA càng khó kiếm việc hơn’.

Thôi, không ai cho thì mình phải tự cho mình vậy. Sau một đêm suy nghĩ, chúng tôi quyết định thành lập một đại công ty. Rồi chỉ sau một giờ hợp khẩu với nhau thì đại công ty có tên là DBX INCORPORATED đã được thành lập và được viết vào resume ngay. Tên của công ty nghe cũng vang lăm đấy chứ? Resume của chúng tôi đẹp hẳn ra và có chất lượng hẳn lên.

Lạy Chúa tôi, công ty này chỉ có ở trên Thiên Đàng chứ làm gì có hiện hữu ở dưới thế gian này. DBX thực ra là chữ viết tắt từ danh từ Đ(ẠO) B(INH) X(ANH), nhưng nếu có ai hỏi thì chúng tôi phải nhanh nhẹn lấy ‘tự tin’ từ bụng lên đầu mà trả lời ngay rằng ‘It stands for Database Expertises, một công ty tham vấn về Database Design và chuyên hợp đồng để viết những programs điện toán.’

Rồi hai đứa cũng cộp dề những gì mà một người bạn đang làm trong Union Bank và dồn hết lên resume của mình. Người ‘nhân viên’ duy nhất của công ty DBX INCORPORATED lại chính là vợ của người bạn này, chị Kim. Chị Kim đang nghỉ dưỡng thai đứa con đầu lòng ở nhà. Chúng tôi xin lấy điện thoại của nhà anh chị làm điện thoại của công ty và nhờ chị bắt điện thoại nếu có ai gọi đến để xác nhận cái đại công ty bắt đắc dĩ nhưng lại rất cần thiết của chúng tôi. Chị run lắm khi phải tập nói: ‘DBX Incorporated. May I help you’ thay vì lời chào ‘Hello’ thường ngày.

Thành lập xong công ty và sửa xong resume, chúng tôi lại tiếp tục ‘đi cắm câu’. Vừa cắm vừa run, lại vừa buồn cười trong bụng.

Ấy thế mà lại có nhiều con cá to cắn mồi giả đấy. Một tháng sau Danh có việc làm ở Bank of America. Nhìn thấy Danh mỗi buổi sáng áo quần chỉnh tề, ca-ra-vat dài đến rốn, giày bóng láng, xách cặp lên làm việc ở lầu 7 giữa thành phố vĩ đại Los Angeles mà tôi thèm vô cùng, thèm như ngày còn ở Việt Nam đi công tác thủy lợi đắp đê ngăn nước mặn cửa biển Đình Huỳnh nhìn người Việt Gốc Hoa đăng ký lên tàu đi ngoại quốc vậy.

Có gióp trong tay tự nhiên tôi thấy Danh chừng chạc và chuyên nghiệp hẳn ra mặc dù nụ cười của chàng vẫn chưa mất hẳn và tự tin lắm. Chàng và người tình cũng gặp nhau đều đặn hơn. Và dĩ nhiên là họ mặn mà với nhau hơn trước nhiều. Cái xe cũ của Danh cũng sạch và thơm hẳn

lên sau cái pay check đầu tiên. Danh càng tỏ ra quan tâm lo lắng và khuyến khích tôi thì tôi lại càng rầu cho mình.

Thế là bạn bè của tôi đã dần ổn định với công việc. Xinh Huỳnh, anh chàng gốc gác vườn điều Long Khánh và hiền như thầy chùa đã nhảy vào được McDonnell Douglas. Xuân Anh, người chuyên hỏi tôi homework và suốt ngày chỉ thích mày mò Lotus, Access, Fortran... nghe đâu cũng đã ôm được cái gióp network manager cho một hãng nhỏ rồi. Còn đám Nhung, Ngọc, Vân, Trang... cũng đã có việc làm và đang tung tăng shopping bù những đêm học thi mặt mày hốc hác.

Chỉ có mình tôi bị vướng bấc, cái bấc Cần Thơ rất to. Làm sao mà bơi qua để về Sài Gòn đây? Buồn quá.

Thế nhưng ba tháng sau, cái 'lúc' của tôi đã đến. Cái mối giả của tôi cũng đã có con cá lóc đớp vào. Công ty Carter Haley Hale chuyên lo data cho Broadway Department Store nhận tôi vào làm việc. Chắc như bấp, nhưng ngày mà tôi nhận được offer letter cũng là ngày Danh bị manager gọi vào để hỏi truyện. Danh bủn rùn tay chân, mồ hôi toát ra trong phòng lạnh như người sốt rét. Danh cảm chắc mình bị khiển trách hoặc cho nghỉ việc vì kinh nghiệm...ma. Nhưng không phải vậy, manager chỉ hỏi truyện xã giao qua loa rồi cho về. Danh vui mừng thoát nạn và qua được ba tháng thử việc(probation).

Nghe Danh kể truyện tôi thấy có phần không chắc ăn nên điện thoại lại cho con cá lóc Carter Haley Hale để từ chối việc làm. Tay hiring manager rất dễ mến tưởng tôi chê ít tiền không nhận việc nên đề nghị tăng thêm. Lưỡi câu lại từ miệng cá rơi xuống bao tử của nó. Tôi đặt điều nói dối là mẹ đau nặng cần về Việt Nam một tháng. Tay ấy bảo sẽ chờ đến ngày tôi trở lại Mỹ. Tôi ậm ự làm như mình vừa thiết tha với công việc vừa phải giữ bốn phận làm con. Thực ra tiếng Anh của tôi quá dở và lại nói dối nên câu cú chẳng rõ nét. Nghe vậy, tay ấy lại tưởng tôi bối rối nên thương tôi hơn và sợ mất một nhân viên giỏi và có hiếu. Cuối cùng hấn cho tôi ba ngày để suy nghĩ. Suy nghĩ gì nữa vì tôi có tí kinh nghiệm nào đâu mà dám nhận công việc CICS. Hơn nữa lúc ấy tôi cũng được công ty Laser Micro Software nhận vào làm việc sau một đồng bài thi dài, làm cả ngày mới xong. Thôi thả bấc con cá rô nhỏ mà chắc ăn hơn là con cá lóc bự. Tôi quyết định đi làm cho Laser Micro Software dù lương thấp hơn cả 10 ngàn đồng và phải đi làm mãi tận El Toro thay vì Anaheim vì tôi cảm thấy tự tin hơn. Tự tin hơn vì tôi biết chắc công việc sẽ làm. Tự tin hơn vì tôi đã nộp cho công ty này một bản resume có thật.

Xin đừng cười tôi gian dối và xin đừng bắt chước tôi mà dối gian. Người ơi.

Mỗi năm đến mùa chay, tôi lại nhớ đến cái gióp đầu đời ở Mỹ này. Gióp đầu, xe đầu, và tình đầu ai mà chẳng nhớ. Tôi thấy mình giống Adam và Eva trong vườn địa đàng xưa khi nghe tiếng Chúa hát 'Come back to me... for long I have been waiting for you...' vang vang trong ngày Lễ Tro và những ngày Chúa Nhật trước Lễ Phục Sinh.

Mới nghe tiếng Chúa mà ông bà tổ tông của tôi đã ngại ngùng và lúng túng. Chưa biết Chúa làm gì mà hai ông bà đã khiếp sợ và xấu hổ. Tôi cũng vậy. Tôi chắc hai ông bà đã lấy lá cây che thân vì sự trần truồng của linh hồn hơn là sự trần truồng về thể xác. Thật vậy, những gì Chúa dựng nên có chi là xấu và phải xấu hổ đâu. Và sự trần truồng của Eva lại chẳng là sự hấp dẫn cho Adam và ngược lại hay sao? Có lẽ Adam xấu hổ và sợ hãi vì thấy mình là kẻ phản bội, thấy mình đã lỗi hẹn, và từ thấy linh hồn mình trống trải. Còn Eva thì thấy mình là kẻ đồng lõa, thấy hối tiếc, và cũng từ đó thấy trong linh hồn cái cô đơn chết người. Cả hai đều sợ hãi vì phải đối diện với sự thật. Tôi cũng thế.

Danh, bạn tôi sợ mất việc vì 'kinh nghiệm dỏm'. Còn tôi thì không dám nhận việc vì 'dỏm trong kinh nghiệm'. Dù sao thì đây cũng là những dối trá thể gian' và chúng tôi có thể qua mặt được những manager trần thế, nhưng còn những lần review linh hồn với Đức Chúa Trời thì chúng tôi không thể 'tơ lơ mơ' như vậy được vì 'con kiến đen nằm trên hòn đá đen giữa trời tối đen Ngài cũng biết hết' cơ mà.

Với những người thánh thiện thì mùa chay có thể là mùa đền tội, còn với tôi thì mùa chay chỉ là mùa thú tội mà thôi vì một vài lần nhịn ăn hay kiêng thịt thì làm sao có thể đền bù được các tội của tôi trong năm qua. Lại còn tội lỗi của những năm trước dồn lại nữa. Thú thật, tôi chỉ biết gục đầu năn nỉ với Chúa:"Here I am Lord, have mercy on me..." mà thôi.

Hôm qua Chúa Nhật thứ hai mùa chay, ngồi trong nhà thờ, tôi đang vẫn vợ nghĩ đến những hỗn loạn trên thế giới, đến căn bệnh SARS quái ác đang xảy ra ở miền Châu Á thì giạt mình lồm bồm nghe được một lời trong Kinh Thánh: "Nếu Chúa ở với tôi thì ai làm gì tôi được".

Nếu tôi lỗi tôi được Chúa tha thứ rồi thì còn gì hạnh phúc hơn và nếu tôi biết và dám cùng Chúa vượt qua cái chết để tìm sự sống đời đời thì còn gì vững tâm hơn. Nói vậy, nhưng không dễ.

Danh chết đã gần hai năm rồi. Tôi nhớ đêm hôm ấy, mấy đứa bạn cũ – Xinh, Tuyển, Bách, và tôi – cứ quanh quẩn bên giường của anh trong bệnh viện UCLA mãi cho đến lúc anh tắt thở vào khoảng 2 giờ sáng. Bệnh gan làm da của Danh xám ngắt trông thật đáng thương. Huệ, vợ anh thì khóc không thành tiếng nữa và cứ vượt khỏi cánh tay tôi như một cái gối mỏng.

Đời người mong manh thật Chúa ơi.

Cái email cuối cùng tôi còn giữ được của Danh là:

'Chắc kỳ này hết bệnh, mình đổi sang làm bên Oracle với bác cho vui. Có job opening, gọi mình nhá'.

Danh ơi, trên Thiên Đàng có công ty ĐẠO BÌNH XANH thật phải không?

Joseph Vũ. Fullerton 03/19/2003

VỀ MỤC LỤC

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gởi về địa chỉ

giasivietnam@gmail.com

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ võ ơn gọi Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc "Trợ lực Giáo sĩ" bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những "Linh mục" không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ... (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quý vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại

www.conggiaovietnam.net

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quý vị

Xin chân thành cảm ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thể khác nhau.

TM. Ban Biên Tập

Lm. Luca Phạm Quốc Sứ (TGP Baltimore, Maryland, USA)

Được chọn giữa loài người và cho loài người;
